



Hướng dẫn sử dụng

AVX cao cấp

AVX cơ bản

PC601-00026(AP-LHD)

Cảm ơn bạn đã mua Hệ thống đa phương tiện dùng trên xe hơi chính hãng của TOYOTA.

Xin lưu ý rằng hướng dẫn này giải thích tất cả các chức năng và thiết bị, kể cả các tùy chọn.

Do đó, bạn có thể tìm thấy một số giải thích về các tính năng hoặc thiết bị không có trong Hệ thống đa phương tiện dùng trên xe hơi của bạn.

TOYOTA DAIHATSU ENGINEERING & MANUFACTURING CO., LTD.

Mục lục

Thông tin về an toàn quan trọng 4

Các biện pháp phòng ngừa.....4

Trước khi sử dụng 5

Cách đọc hướng dẫn này.....6

Các thao tác cơ bản 7

Chức năng nút của bảng điều khiển mặt trước7

Bật thiết bị.....8

Cài đặt khu vực.....8

Điều chỉnh âm lượng9

Các thao tác màn hình cảm ứng.....10

Menu bật lên.....10

Chế độ hiển thị đơn giản.....10

Mô tả màn hình CHỦ.....11

Mô tả màn hình chọn nguồn12

Mô tả màn hình kiểm soát nguồn.....14

Màn hình danh sách.....14

Kết nối 15

Kết nối có dây15

Điều khiển Bluetooth 16

Thông tin sử dụng thiết bị Bluetooth®16

Đăng ký thiết bị Bluetooth.....17

Cài đặt Bluetooth.....18

Phát thiết bị âm thanh Bluetooth.....20

Sử dụng thiết bị rảnh tay.....22

Cài đặt điện thoại26

T-Link 27

Chuẩn bị.....27

Kết nối điện thoại thông minh27

Thao tác Mirroring27

Đĩa 29

Phát đĩa29

Thao tác cơ bản với DVD/Video-CD29

Thao tác cơ bản với phương tiện

Đĩa/CD nhạc31

Thao tác tìm kiếm.....32

Thao tác menu đĩa DVD32

Cài đặt DVD.....33

USB 35

Kết nối thiết bị USB.....35

Thao tác USB cơ bản.....35

Thao tác tìm kiếm.....36

iPod/iPhone 38

Chuẩn bị.....38

Thao tác cơ bản với iPod/iPhone.....39

Thao tác tìm kiếm.....39

Radio 40

Thao tác radio cơ bản40

Thao tác bộ nhớ.....41

Thao tác chọn41

Tin tức mới nhất và Thông tin giao thông.....42

Cài đặt radio43

Các thiết bị ngoại vi khác 44

Trình phát âm thanh ngoài (AUX).....44

Sử dụng camera lùi44

Cài đặt **45**

Điều chỉnh màn hình hiển thị	45
Điều chỉnh hình ảnh	45
Thiết lập hệ thống	46
Hệ thống chung	46
Hệ thống giao diện người dùng	47
Hệ thống vùng kếp	49

Kiểm soát âm thanh **50**

Kiểm soát âm thanh chung	50
Kiểm soát bộ cân bằng	51
Bù âm lượng	52
Hiệu ứng âm thanh	52
Vị trí nghe/ DTA	53

Điều khiển vô lăng **55**

Thao tác sử dụng công tắc lái	55
-------------------------------------	----

Xử lý sự cố **57**

Vấn đề và giải pháp	57
Thông báo lỗi	57

Phụ lục **59**

Phương tiện và tập tin có thể phát	59
Mã vùng trên thế giới	61
Mã ngôn ngữ DVD	62
Thông số kỹ thuật	63
Giới thiệu về thiết bị này	65
Cài tb sung	68

Vi lý do an toàn, hướng dẫn sử dụng này đưa ra các mục yêu cầu đặc biệt chú ý với các dấu hiệu sau.

▲ CẢNH BÁO

- Đây là cảnh báo về bất cứ điều gì có thể gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho mọi người nếu cố tình bỏ qua cảnh báo. Bạn sẽ được cung cấp thông tin về những gì bạn phải làm hoặc không được làm để giảm thiểu nguy cơ tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho bản thân và những người khác.

▲ THẬN TRỌNG

- Đây là cảnh báo về bất cứ điều gì có thể gây thương tích cho mọi người nếu cố tình bỏ qua cảnh báo. Bạn sẽ được cung cấp thông tin về những gì bạn phải làm hoặc không được làm để giảm thiểu nguy cơ thương tích cho bản thân và những người khác.

LƯU Ý

- Đây là cảnh báo về bất cứ điều gì có thể gây ra thiệt hại cho xe hoặc thiết bị của xe nếu cố tình bỏ qua cảnh báo. Bạn sẽ được cung cấp thông tin về những gì bạn phải làm hoặc không được làm để tránh hoặc giảm thiểu nguy cơ thiệt hại cho xe và thiết bị của xe.
- Vui lòng đọc tất cả các tài liệu, TOYOTA sẽ không chịu trách nhiệm về hiệu suất sản phẩm không đạt yêu cầu do không tuân theo những hướng dẫn này. Các thay đổi đối với sản phẩm có thể dẫn đến sự khác biệt giữa nội dung của hướng dẫn sử dụng này và các tính năng thực tế của sản phẩm.

Thông tin về an toàn quan trọng

Các biện pháp phòng ngừa

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này để đảm bảo sử dụng đúng cách trước khi dùng sản phẩm này. Điều đặc biệt quan trọng là bạn phải đọc và tuân thủ các CẢNH BÁO và THẬN TRỌNG trong hướng dẫn này. Vui lòng cất hướng dẫn ở nơi an toàn và dễ tiếp cận để tham khảo trong tương lai.

▲ CẢNH BÁO

- Không xem hoặc liên tục nhìn vào màn hình của thiết bị trong khoảng thời gian dài bất cứ khi nào bạn đang lái xe.
- Không vận hành thiết bị trong khi đang lái xe. Hãy tập trung nhìn đường.
- Không ghép nối các thiết bị Bluetooth trong khi đang lái xe, dừng ở bên đường an toàn trước khi thử ghép nối bất kỳ thiết bị nào.
- Đừng tìm cách tự cài đặt hoặc bảo dưỡng sản phẩm này. Nếu người cài đặt hoặc bảo dưỡng sản phẩm này không được đào tạo và không có kinh nghiệm về thiết bị điện tử và phụ kiện ô tô thì việc này có thể gây nguy hiểm, đồng thời có thể khiến bạn có nguy cơ bị điện giật, chấn thương hoặc gặp phải các mối nguy hiểm khác.
- Nếu có chất lỏng hoặc chất lạ lọt vào trong sản phẩm này, hãy dừng xe của bạn ở nơi an toàn, lập tức TẮT công tắc khóa điện (TẮT ACC) và tham khảo ý kiến đại lý của bạn hoặc Trạm bảo dưỡng Toyota gần nhất được ủy quyền. Không sử dụng sản phẩm trong điều kiện này vì làm như vậy có thể dẫn đến hỏa hoạn, điện giật hoặc hỏng hóc khác.

■ Đảm bảo lái xe an toàn

Không được phát video trong khi đang lái xe để tránh việc người lái xe chăm chú nhìn vào màn hình của thiết bị. Dừng xe ở nơi an toàn và áp dụng chế độ thắng tay khi đậu xe trước khi cho phát video.

Có một số chức năng bạn không thể thực hiện trong khi đang lái xe vì lý do tương tự.

▲ THẬN TRỌNG

- Để tránh bị đoản mạch, không được đặt hoặc để bất kỳ đồ vật bằng kim loại nào (như tiền xu hoặc dụng cụ kim loại) bên trong thiết bị.
- Không được để sản phẩm này tiếp xúc với chất lỏng. Việc tiếp xúc với chất lỏng có thể dẫn đến bị điện giật cũng như gây hư hại cho thiết bị, bốc khói, và quá nhiệt.
- Nếu bạn nhận thấy bất kỳ sự bất thường nào như khói, tiếng ồn hoặc mùi lạ khi sử dụng sản phẩm này hoặc bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác trên màn hình LCD, hãy tắt nguồn ngay lập tức và tham khảo ý kiến đại lý của bạn hoặc Trạm bảo dưỡng Toyota gần nhất được ủy quyền. Sử dụng sản phẩm trong điều kiện này có thể dẫn đến tổn hại vĩnh viễn cho hệ thống.
- Không tháo rời hoặc sửa đổi sản phẩm này, vì có các cấu kiện điện áp cao bên trong có thể gây giật điện. Nhớ tham khảo ý kiến đại lý của bạn hoặc Trạm bảo dưỡng Toyota gần nhất được ủy quyền để kiểm tra, điều chỉnh hoặc sửa chữa bên trong.

Trước khi sử dụng

Thận trọng khi sử dụng thiết bị này

- Bạn có thể chọn ngôn ngữ để hiển thị menu, thể tập tin âm thanh, v.v ... Xem phần **Cài đặt khu vực (Tr.8)**.
- Tính năng Hệ thống dữ liệu Radio sẽ không khả dụng tại các khu vực nơi dịch vụ không được hỗ trợ bởi bất kỳ trạm phát sóng nào.

Bảo vệ màn hình

- Để bảo vệ màn hình khỏi bị hư hại, không thao tác trên màn hình bằng bút bi hoặc dụng cụ tương tự có đầu nhọn.
- Nếu bạn dán lớp màng bảo vệ màn hình lên màn hình, điều này có thể cản trở thao tác trên cảm ứng.

Vệ sinh thiết bị

- Nếu bản mặt của thiết bị này bị ố, hãy lau bằng vải mềm khô chẳng hạn như vải silicon. Nếu bản mặt bị ố nặng, hãy lau bằng một miếng vải được làm ẩm bằng chất tẩy rửa trung tính, sau đó lau lại bằng một miếng vải khô mềm sạch.

LƯU Ý

- Các bộ phận cơ khí của thiết bị có thể bị hỏng nếu phun trực tiếp chất tẩy rửa vào thiết bị. Nếu lau bản mặt bằng vải cứng hoặc sử dụng chất lỏng dễ bay hơi như chất pha loãng hoặc cồn có thể làm trầy xước bề mặt hoặc xóa các chữ được in lưới.

Mờ ống kính

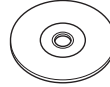
Khi bạn bật điều hòa của xe trong thời tiết lạnh, có thể hình thành lớp sương trên ống kính bộ phát đĩa của thiết bị do ngưng tụ.

Tình trạng ngưng tụ này trên ống kính (còn gọi là mờ ống kính) có thể dẫn đến không cho phép phát đĩa. Trong tình huống như vậy, hãy tháo đĩa ra và chờ cho đến khi sương bay hơi.

Thận trọng khi xử lý đĩa

- Không chạm vào bề mặt ghi của đĩa.
- Không dán băng dính vào đĩa, hoặc sử dụng đĩa có băng dính trên đó.
- Không sử dụng các phụ kiện loại đĩa.
- Vệ sinh đĩa từ chính giữa dẫn ra phía vành ngoài.

- Khi lấy đĩa ra khỏi thiết bị này, hãy gỡ đĩa ra theo chiều ngang.
- Nếu lỗ chính giữa đĩa hoặc vành ngoài có gờ sắc, chỉ sử dụng đĩa sau khi đã tháo gờ sắc bằng bút bi, v.v.
- Không được sử dụng đĩa không tròn.



- Không được sử dụng đĩa 8 cm (3 inch).
- Không được sử dụng đĩa có màu trên bề mặt ghi hoặc đĩa bị bẩn.
- Thiết bị này chỉ có thể phát các loại đĩa CD sau đây.



- Thiết bị này có thể không phát chính xác các đĩa không có nhãn.
- Bạn không thể phát đĩa chưa được hoàn thành ghi dữ liệu. (Để biết quy trình hoàn thành ghi dữ liệu, hãy xem phần mềm viết và hướng dẫn sử dụng máy ghi âm của bạn.)


Trước khi tháo ắc-quy xe

Có thể cần lưu ý đến các cài đặt khác nhau vì thông tin được lưu trữ trong thiết bị head unit bị xóa bằng cách ngắt kết nối cấp nguồn khởi ắc-quy (hoặc tự tháo ắc-quy), tuy nhiên, có một số cài đặt sẽ không được đặt lại.

Trong trường hợp gặp sự cố

Nếu sản phẩm này không hoạt động đúng cách, hãy liên hệ với đại lý của bạn hoặc Trạm bảo dưỡng Toyota gần nhất được ủy quyền.

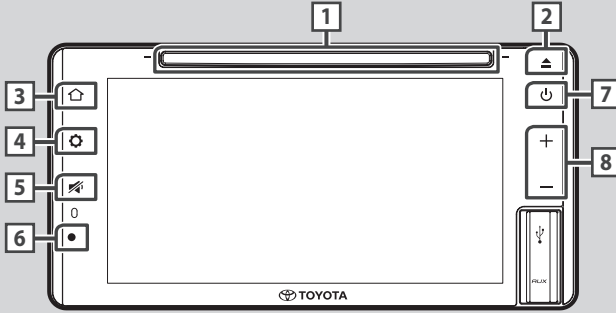
Cách đọc hướng dẫn này

- Các thao tác được mô tả trong hướng dẫn này có thể áp dụng cho cả model tay lái bên trái và bên phải. Các hình minh họa trong sách hướng dẫn này chủ yếu đề cập đến các model tay lái bên phải. Khác biệt giữa các model tay lái bên phải và bên trái là sự sắp xếp các nút trên bảng điều khiển mặt trước và các phím tắt trên màn hình CHÍNH. Bạn có thể tham khảo phần Các thao tác cơ bản để so sánh trực quan về vị trí nút giữa các model tay lái bên phải và bên trái.
- Các màn hình và bảng điều khiển trong hướng dẫn này chỉ là ví dụ được sử dụng để cung cấp giải thích rõ ràng về các thao tác.
Vì lý do này, chúng có thể khác với màn hình và bảng điều khiển thực tế được sử dụng hoặc một số mẫu hiển thị có thể khác nhau.
- **Ngôn ngữ hiển thị:** Tiếng Anh được sử dụng làm ngôn ngữ mặc định. Bạn có thể chọn ngôn ngữ hiển thị bằng cách truy cập chức năng nút  Xem phần **Cài đặt khu vực (Tr.8)**.

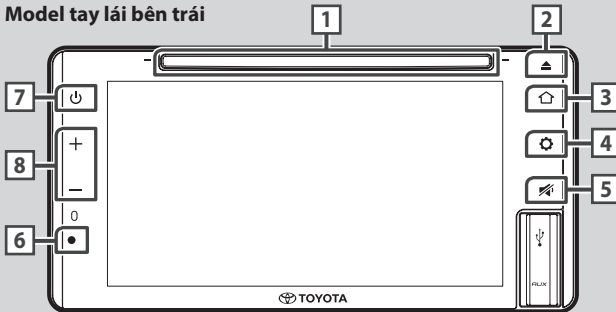
Các thao tác cơ bản

Chức năng nút của bảng điều khiển mặt trước

Model tay lái bên phải



Model tay lái bên trái



LƯU Ý

- Các bộ phận cơ khí của thiết bị có thể bị hỏng nếu phun trực tiếp chất tẩy rửa vào thiết bị. Nếu lau bản mặt bằng vải cứng hoặc sử dụng chất lỏng dễ bay hơi như chất pha loãng hoặc cồn có thể làm trầy xước bề mặt hoặc xóa các chữ được in lưới.

Số	Tên	Chức năng
1	Disc-loading slot (Khe nhận đĩa)	• Khe để đưa đĩa vào.
2	Disc eject (Lấy đĩa ra)	• Lấy đĩa ra. • Nhấn và giữ chặt để lấy đĩa ra.
3	Home (Màn hình chính)	• Hiện thị màn hình CHÍNH.
4	Cài đặt	• Hiện thị menu bật lên.
5	Mute (Tắt tiếng)	• Tắt/khôi phục âm thanh.
6	Cảm biến từ xa	• Nhận tín hiệu điều khiển từ xa.
7	Power (Nguồn)	• Nhấn và giữ: Bật/tắt thiết bị (Tr.8) . • Nhấn nhanh: Bật/tắt "chế độ hiển thị đơn giản" (Tr.10) .
8	-, + (Âm lượng)	• Điều chỉnh âm lượng Âm lượng sẽ tăng lên 15 khi bạn tiếp tục nhấn + .

Bật thiết bị

Thiết bị này được bật khi công tắc khóa điện được BẬT và tắt khi công tắc khóa điện TẮT.

1 Đặt công tắc khóa điện ở vị trí BẬT.


➤ Thiết bị được bật.

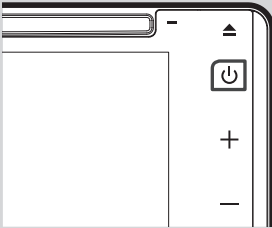
2 Đọc thông báo thận trọng và chạm vào **Agree (Đồng ý)**.



• Chạm vào **Language (Ngôn ngữ)** để thay đổi ngôn ngữ hiển thị.


● Để tắt/bật thiết bị theo cách thủ công:

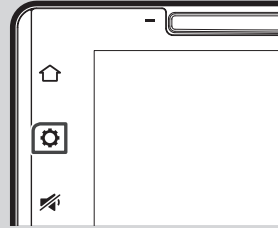
1 Nhấn và giữ nút .




➤ Thiết bị được tắt/bật.

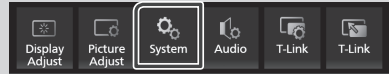
Cài đặt khu vực

1 Nhấn nút .



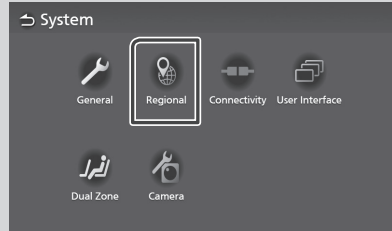
➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào .



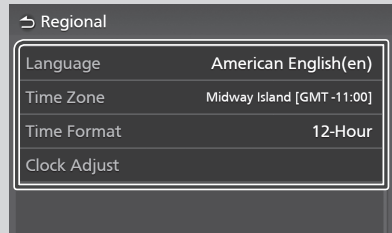
➤ Màn hình hệ thống xuất hiện

3 Chạm vào **Regional (Khu vực)**.



➤ Màn hình khu vực xuất hiện.

4 Đặt từng mục như sau.



■ **Language (Ngôn ngữ)**

Chọn ngôn ngữ mong muốn.

■ **Time Zone (Múi giờ)**

Chọn múi giờ.

■ **Time Format (Định dạng thời gian)**

Chọn định dạng hiển thị thời gian.

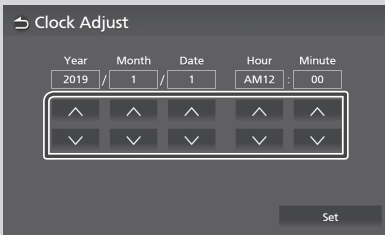
12-Giờ (Mặc định)/ 24-Giờ

■ **Clock Adjust (Điều chỉnh đồng hồ)**

Điều chỉnh ngày và giờ theo cách thủ công.
(Tr.9)

Điều chỉnh ngày giờ

- 1 Chạm vào **Time Zone (Múi giờ)** trên màn hình Khu vực.
- 2 Chọn múi giờ.
- 3 Chạm vào **Clock Adjust (Điều chỉnh đồng hồ)** trên màn hình Khu vực.
- 4 Điều chỉnh ngày, sau đó điều chỉnh giờ.



- 5 Chạm vào **Set (Đặt)**.

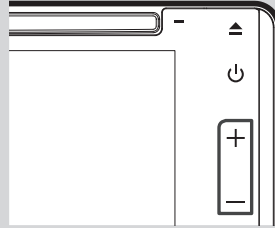
Điều chỉnh âm lượng

Bạn có thể điều chỉnh âm lượng (0 đến 40).

Nhấn **+** để tăng và nhấn **-** để giảm.

Giữ **+** để tăng âm lượng liên tục lên mức 15.

Mức âm lượng 16 đến 40 có thể được điều chỉnh từng bước một.

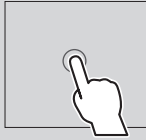


Các thao tác màn hình cảm ứng

Để thực hiện các thao tác trên màn hình, bạn cần chạm, chạm và giữ, vẩy hoặc vuốt để chọn một mục hoặc đổi trang.

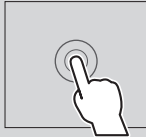
● Chạm

Chạm nhẹ vào màn hình để chọn một mục trên màn hình.



● Chạm và giữ

Chạm vào màn hình và giữ ngón tay tại chỗ cho đến khi màn hình hiển thị thay đổi hoặc một thông báo được hiển thị.



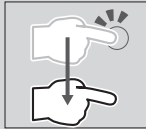
● Vẩy

Vẩy nhanh ngón tay sang trái hoặc phải trên màn hình để đổi trang. Bạn có thể cuộn màn hình danh sách lên, xuống bằng cách vẩy lên/ xuống trên màn hình.



● Vuốt

Vuốt ngón tay lên hoặc xuống trên màn hình để cuộn màn hình lên, xuống.

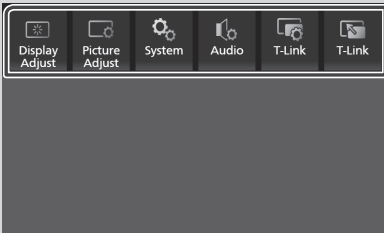


Menu bật lên

1 Nhấn nút .

➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào để hiển thị menu bật lên.



Nội dung của menu như sau.

	• Hiển thị màn hình điều khiển hiển thị. (Tr.45)
	• Hiển thị màn hình điều khiển hình ảnh. (Tr.45)
	• Hiển thị màn hình Hệ thống. (Tr.46)
	• Hiển thị màn hình Âm thanh. (Tr.50)
	• Hiển thị màn hình Cài đặt T-Link. ^{*1} (Tr.28)
	• Hiển thị màn hình T-Link. ^{*1, *2} (Tr.27)
	• Hiển thị màn hình chế độ Rảnh tay. (Tr.22)
	• Hiển thị màn hình điều khiển của nguồn hiện tại. ^{*3}

^{*1} Chỉ AVX cao cấp

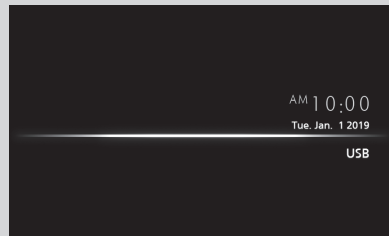
^{*2} Menu này không khả dụng khi màn hình nguồn T-Link được hiển thị. Nếu bạn chọn menu này trong khi sử dụng nguồn iPod hoặc Bluetooth Audio, thông báo "không thể sử dụng T-Link trong khi sử dụng iPod/Bluetooth Audio. Bạn có muốn chuyển sang T-Link không?" sẽ được hiển thị.

^{*3} Đối với AVX cao cấp, menu này khả dụng khi màn hình nguồn T-Link được hiển thị.

Chế độ hiển thị đơn giản

Khi bật Chế độ hiển thị đơn giản, màn hình sẽ chỉ hiển thị thông tin nguồn phát lại hiện tại, ngày và giờ hiện thị.

1 Nhấn nút .



● Để trở về màn hình ban đầu:

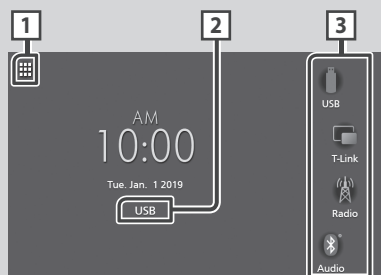
1 Nhấn nút .

➤ AVX hiển thị màn hình ban đầu.

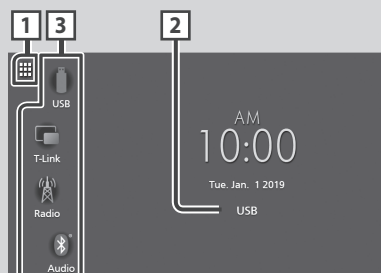
Mô tả màn hình CHỦ

Hầu hết các chức năng có thể được thực hiện từ màn hình CHỦ.

Model tay lái bên phải



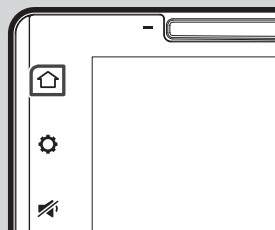
Model tay lái bên trái



- | | |
|---|---|
| 1 | • Hiện thị màn hình chọn nguồn. (Tr.12) |
| 2 | • Thông tin nguồn hiện tại.
• Chạm để hiển thị màn hình điều khiển của nguồn hiện tại. |
| 3 | • Các biểu tượng lỗi tắt nguồn phát lại (Tr.13) |

Hiện thị màn hình CHỦ

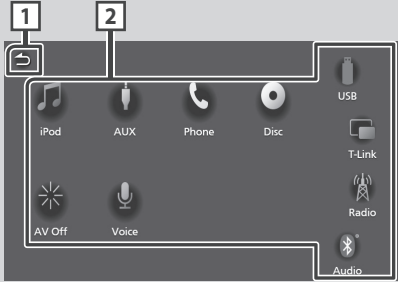
- 1 Nhấn nút .



► AVX hiển thị màn hình ban đầu.

Mô tả màn hình chọn nguồn

Bạn có thể hiển thị biểu tượng của tất cả các nguồn và tùy chọn phát lại trên màn hình chọn nguồn.



- 1 • Trở lại màn hình trước đó.
- 2 • Đổi nguồn phát lại.
Để biết các nguồn phát lại, xem **Tr.12**.

Chọn nguồn phát lại

- 1 **Nhấn nút** .
➤ Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 **Chạm vào** .
Từ màn hình, bạn có thể chọn các nguồn và chức năng sau đây.

	• Hiển thị màn hình chế độ Rảnh tay. (Tr.22)
	• Chuyển sang màn hình T-Link từ thiết bị iPhone/Android được kết nối.* (Tr.27)
	• Chạy trình phát nhạc qua Bluetooth. (Tr.16)
	• Chuyển sang phát từ nguồn Radio. (Tr.40)
	• Phát đĩa. (Tr.29)
	• Chuyển sang một thiết bị ngoại vi được kết nối với cổng cắm AUX. (Tr.44)
	• Phát các tập tin trên thiết bị USB. (Tr.35)
	• Phát iPod/iPhone. (Tr.38)
	• Tắt nguồn AV. (Tr.13)
	• Hiển thị màn hình Nhận dạng giọng nói. (Tr.23)

*1 Chỉ AVX cao cấp.

Để chọn nguồn phát lại trên màn hình CHỦ



4 mục được hiển thị trên màn hình chọn nguồn với các biểu tượng lớn được hiển thị trên màn hình CHÍNH.

Bạn có thể thay đổi các mục được hiển thị trên vùng này bằng cách tùy chỉnh màn hình chọn nguồn. (Tr.13)

Để tắt nguồn AV

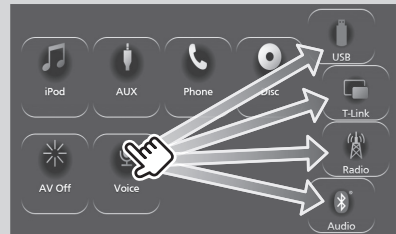
- 1 Nhấn nút .
➤ Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm vào **AV Off** (Tắt nguồn AV).



Tùy chỉnh các nút lối tắt trên màn hình CHỦ

Bạn có thể sắp xếp vị trí của các biểu tượng nguồn theo ý muốn.

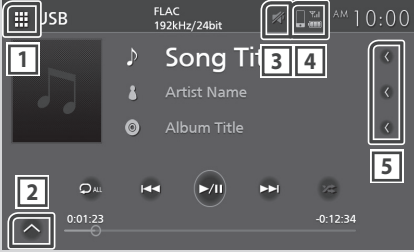
- 1 Nhấn nút .
- Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm và giữ biểu tượng mà bạn muốn di chuyển trong chế độ tùy chỉnh.
- 4 Kéo biểu tượng đến vị trí mong muốn.



Mô tả màn hình kiểm soát nguồn

Có một số chức năng có thể được thực hiện từ hầu hết các màn hình.

Các chỉ số



Bảng điều khiển phụ



1 Tất cả các biểu tượng nguồn

Hiển thị màn hình chọn nguồn. **(Tr. 12)**

2 Bảng điều khiển phụ

/ : Hiển thị/ẩn bảng điều khiển phụ. Chức năng này có sẵn trong nguồn Disc và USB.

3

Biểu tượng tắt tiếng được hiển thị trong khi AVX đang tắt tiếng.

4

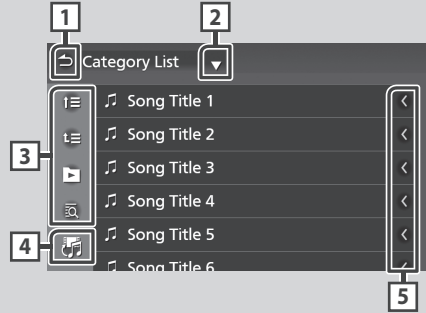
Thông tin điện thoại đã kết nối Bluetooth.

5 Cuộn văn bản

Cuộn văn bản hiển thị.

Màn hình danh sách

Có một số phím chức năng phổ biến trong màn hình danh sách của hầu hết các nguồn.



1 Trở lại

Trở lại màn hình trước đó.

2

Hiển thị cửa sổ chọn loại danh sách.

3 v.v.

Các phím có các chức năng khác nhau được hiển thị ở đây.

- : Di chuyển đến cấp bậc cao hơn.
- : Phát tất cả các bản nhạc trong thư mục chứa bản nhạc hiện tại.
- : Tiến đến chữ bạn đã nhập (tìm kiếm theo bảng chữ cái).

4

Hiển thị danh sách tập tin nhạc/phim.

5 Cuộn văn bản

Cuộn văn bản hiển thị.

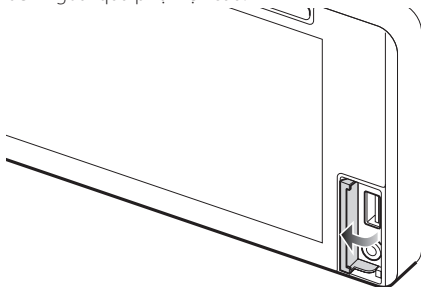
LƯU Ý

- Tùy thuộc vào nguồn hoặc chế độ hiện tại, một số phím chức năng có thể không xuất hiện.

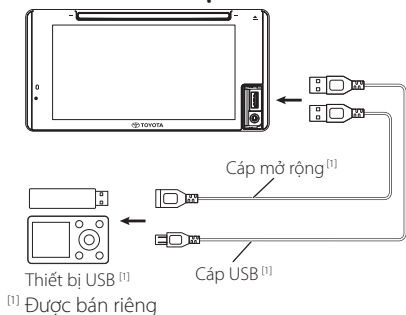
Kết nối

Kết nối có dây

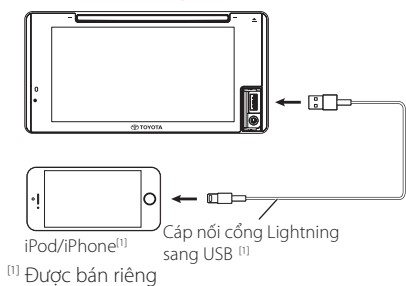
Thiết bị này có thể được kết nối với các thiết bị bên ngoài. Mở nắp cổng trước và kết nối thiết bị bên ngoài qua phụ kiện sau.



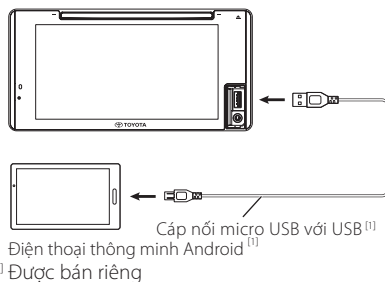
Kết nối thiết bị USB



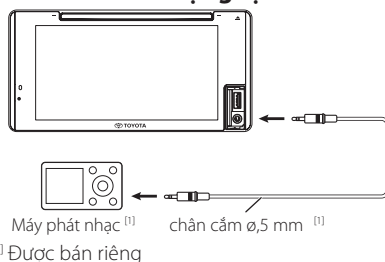
Kết nối iPod/iPhone



Kết nối điện thoại thông minh Android



Kết nối thiết bị ngoại vi



⚠ CẢNH BÁO

- Cài đặt thiết bị USB/ iPod/iPhone/điện thoại thông minh Android và máy nghe nhạc ở nơi không ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.

LƯU Ý

- Không để thiết bị USB/iPod/ iPhone/điện thoại thông minh Android/Máy nghe nhạc và cáp USB trong xe hơi để tránh hỏng hóc do nhiệt.

Điều khiển Bluetooth

Sử dụng chức năng Bluetooth cho phép bạn sử dụng các chức năng khác nhau như nghe tập tin âm thanh và thực hiện/nhận cuộc gọi.

Thông tin sử dụng thiết bị Bluetooth®



Bluetooth là một công nghệ liên lạc vô tuyến không dây tầm ngắn dành cho các thiết bị di động như điện thoại di động, PC di động và các thiết bị khác.

Các thiết bị Bluetooth có thể được kết nối mà không cần cáp và giao tiếp với nhau.

⚠ CẢNH BÁO

- Trong khi lái xe, không thực hiện các thao tác phức tạp như quay số, sử dụng danh bạ điện thoại, v.v. Khi bạn thực hiện các thao tác này, hãy dừng xe của bạn ở nơi an toàn.

LƯU Ý

- Một số thiết bị Bluetooth có thể không được kết nối với thiết bị này tùy thuộc vào phiên bản Bluetooth của thiết bị.
- Thiết bị này có thể không tương tác hoạt động với một số thiết bị Bluetooth.
- Điều kiện kết nối có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường của bạn.
- Một số thiết bị Bluetooth bị ngắt kết nối khi thiết bị này bị tắt.

■ Giới thiệu về điện thoại di động và trình phát nhạc qua Bluetooth

Thiết bị này tuân thủ các thông số kỹ thuật Bluetooth sau:

Phiên bản

Bluetooth phiên bản 4.1

Cấu hình

Điện thoại di động:

HFP (V1.7) (Cấu hình rảnh tay) SPP (Cấu hình cổng nối tiếp)

PBAP (Cấu hình truy cập danh bạ điện thoại)

Máy nghe nhạc:

A2DP (Cấu hình phân phối âm thanh nâng cao) AVRCP (V1.6) (Cấu hình điều khiển từ xa âm thanh/video)

Bộ giải mã âm thanh

SBC, AAC

LƯU Ý

- Các thiết bị hỗ trợ chức năng Bluetooth đã được chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn Bluetooth theo quy trình do Bluetooth SIG quy định. Tuy nhiên, các thiết bị đó có thể không giao tiếp được với điện thoại di động của bạn tùy thuộc vào loại điện thoại.

Đăng ký thiết bị Bluetooth

Cần phải đăng ký trình phát âm thanh Bluetooth hoặc điện thoại di động trong thiết bị này trước khi sử dụng chức năng Bluetooth. Bạn có thể đăng ký tối đa 10 thiết bị Bluetooth.

LƯU Ý

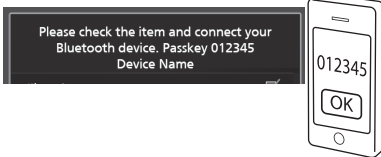
- Có thể đăng ký tối đa 10 thiết bị Bluetooth. Nếu cố gắng tìm cách đăng ký thiết bị Bluetooth thứ 11, thiết bị Bluetooth được kết nối vào ngày gần nhất sẽ bị xóa để đăng ký thiết bị thứ 11.
- AVX này tương thích với chức năng Ghép nối dễ dàng của Apple. Khi iPhone được kết nối với AVX qua cáp USB, hộp thoại kết nối Bluetooth sẽ xuất hiện. Vui lòng chọn chức năng và kết nối iPhone của bạn.

1 Tìm kiếm thiết bị ("Car Multimedia" (Đa phương tiện của xe hơi)) từ điện thoại thông minh/điện thoại di động của bạn.

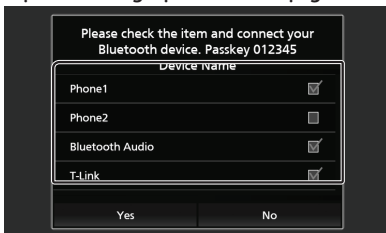
Hoàn thành các bước từ 1 đến 4 trong vòng 30 giây

2 Thực hiện các thao tác trên điện thoại thông minh/điện thoại di động của bạn theo các thông báo được hiển thị.

- Xác nhận yêu cầu cả trên điện thoại thông minh/điện thoại di động.



3 Chọn chức năng bạn muốn sử dụng.



■ Phone1 (Điện thoại 1) / Phone2 (Điện thoại 2)

Chọn số rảnh tay để kết nối.

■ Bluetooth Audio (Âm thanh Bluetooth)

Chọn dấu kiểm để sử dụng Âm thanh Bluetooth.

■ T-Link (Chỉ AVX cao cấp)

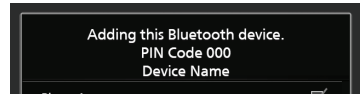
Chọn dấu kiểm để sử dụng T-Link.

4 Chạm vào Yes (Có).

Khi hoàn tất truyền và kết nối dữ liệu, biểu tượng kết nối điện thoại Bluetooth sẽ xuất hiện trên màn hình.

LƯU Ý

- Nếu điện thoại di động hỗ trợ PBAP, dữ liệu danh bạ sẽ được tải xuống tự động khi bạn chọn **Phone1 (Điện thoại 1)** hoặc **Phone2 (Điện thoại 2)**.
- Đối với một số điện thoại di động, bạn có thể can thiệp vào thao tác trên điện thoại di động để tải xuống dữ liệu danh bạ.
- Nếu Mã PIN được hiển thị trong thông báo, hãy nhập Mã PIN vào điện thoại thông minh/điện thoại di động của bạn. Mã PIN được đặt thành "0000" làm mặc định.



Cài đặt Bluetooth

1 Nhấn nút

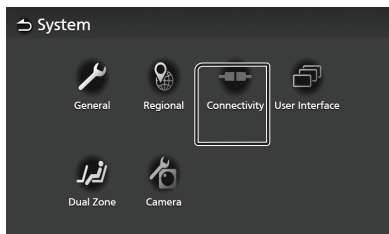
➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào



➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.

3 Chạm vào **Connectivity** (Kết nối).



➤ Màn hình kết nối xuất hiện.

4 Đặt từng thông số như sau.

■ Bluetooth

Đặt có sử dụng chức năng Bluetooth không.

■ **Device Select** (Chọn thiết bị)

Kết nối thiết bị Bluetooth. (Tr.18)

■ **Auto Pairing** (Tự động ghép nối)

Khi đặt thành "ON" (BẬT), chức năng Tự động ghép nối Apple được bật để tự động đăng ký iPod touch hoặc iPhone kết nối với thiết bị này.

ON (BẬT) (Mặc định): Bật chức năng Tự động ghép nối Apple.

OFF (TẮT): Tắt chức năng Tự động ghép nối Apple.

■ Tên thiết bị

Đổi tên thiết bị. (Tr.19)

■ Mã PIN

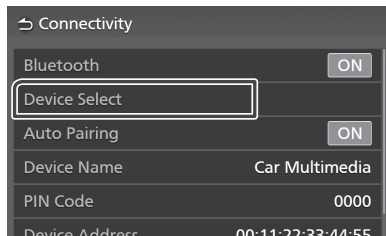
Đổi Mã PIN. (Tr.19)

■ Địa chỉ thiết bị

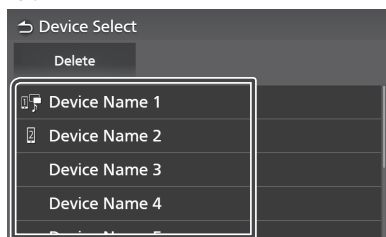
Hiển thị địa chỉ điều khiển truy cập phương tiện truyền thông.

■ Kết nối thiết bị Bluetooth

1 Chạm vào **Device Select** (Chọn thiết bị) trên màn hình Kết nối.



2 Chạm vào tên thiết bị mà bạn muốn kết nối.

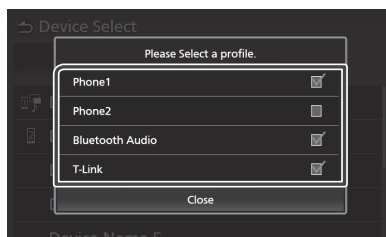


➤ Màn hình chọn cấu hình xuất hiện.

LƯU Ý

- Nếu biểu tượng bật sáng, điều đó có nghĩa là thiết bị sẽ sử dụng thiết bị đó.

3 Đặt từng cấu hình như sau.



■ **Phone1** (Điện thoại 1), **Phone2** (Điện thoại 2)

Chọn khi thiết bị được kết nối với thiết bị dưới dạng điện thoại 1 hoặc 2 rảnh tay.

■ **Âm thanh Bluetooth**

Chọn để sử dụng làm trình phát âm thanh.

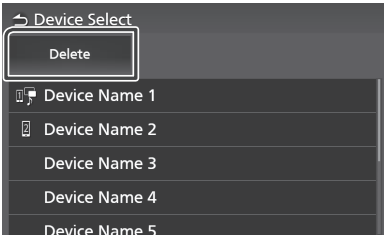
■ **T-Link** (Chỉ AVX cao cấp)

Chọn để sử dụng làm nguồn T-Link.

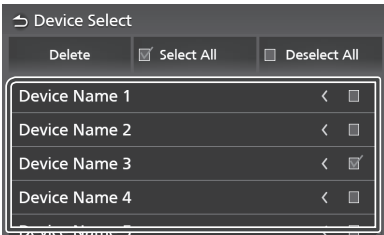
4 Chạm vào **Close** (Đóng).

Để xóa thiết bị Bluetooth đã đăng ký

1 Chạm vào **Delete** (Xóa).



2 Chạm vào tên thiết bị để kiểm tra.



Select All (Chọn tất cả)

Chọn tất cả các thiết bị Bluetooth.

Deselect All (Bỏ chọn tất cả)

Xóa tất cả các dấu kiểm.

3 Chạm vào **Delete** (Xóa).

➤ Thông báo xác nhận xuất hiện.

4 Chạm vào **Yes** (Có).

■ Đổi tên thiết bị

1 Chạm vào **Device Name** (Tên thiết bị) trên màn hình **Kết nối**.

➤ Màn hình **Đổi tên thiết bị** xuất hiện.

2 Chạm và giữ **BS**.

3 Nhập tên thiết bị.



4 Chạm vào **Enter** (Nhập).

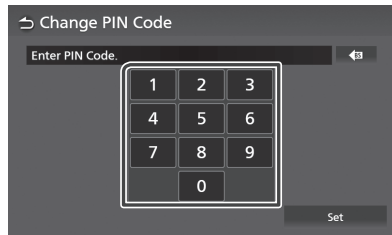
■ Đổi Mã PIN

1 Chạm vào **PIN Code** (Mã PIN) trên màn hình **Kết nối**.

➤ Màn hình **Đổi Mã PIN** xuất hiện.

2 Chạm và giữ **BS**.

3 Nhập Mã PIN.



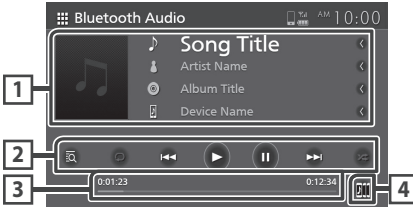
4 Chạm vào **Set** (Đặt).

Phát thiết bị âm thanh Bluetooth

Hầu hết các chức năng có thể được điều khiển từ màn hình điều khiển nguồn.

Để chọn nguồn Bluetooth, chạm vào biểu tượng **Audio (Âm thanh)** trên màn hình chọn nguồn. (Tr.12)

Thao tác Bluetooth cơ bản



1 Hiển thị thông tin

- Hiển thị thông tin bản nhạc hiện tại.
- Tên thiết bị được kết nối.

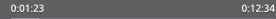
2 Các phím thao tác *

- : Tìm kiếm một tập tin. Xem **Tìm kiếm tập tin (Tr.21)**.
- : Tìm kiếm nội dung trước đó/tiếp theo.
Chạm và giữ để tua đi hoặc tua lại.
- : Phát.
- : Tạm dừng.
- : Lặp lại bản nhạc/thư mục hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ lặp lại sẽ được chuyển theo trình tự sau:
 - Lặp lại tập tin (), Lặp lại tất cả các bài hát (), Tắt lặp lại ()
- : Phát ngẫu nhiên tất cả các bản nhạc trong thư mục hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ ngẫu nhiên sẽ được chuyển theo trình tự sau:
Ngẫu nhiên tất cả (), Tắt ngẫu nhiên ()

* Các mục này chỉ xuất hiện khi trình phát âm thanh hỗ trợ cấu hình AVRCP được kết nối.

3 Thời gian phát

Để xác nhận vị trí phát hiện tại.



4

Thiết bị âm thanh Bluetooth có thể được chuyển đổi dễ dàng để phát nhạc. Xem phần **Đổi thiết bị âm thanh Bluetooth (Tr.21)**.

LƯU Ý

- Các nút thao tác, chỉ báo và thông tin hiển thị trên màn hình khác nhau tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.
- Nếu các phím thao tác không xuất hiện, hãy thao tác từ trình phát.
- Tùy thuộc vào điện thoại di động hoặc trình phát âm thanh của bạn, âm thanh có thể được nghe và kiểm soát nhưng thông tin văn bản có thể không xuất hiện.
- Nếu âm lượng quá thấp, hãy tăng âm lượng lên qua điện thoại di động hoặc trình phát âm thanh của bạn.



Đổi thiết bị âm thanh Bluetooth

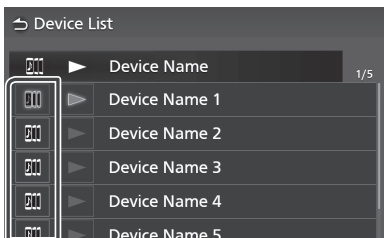
Tối đa năm thiết bị âm thanh Bluetooth có thể được kết nối và chuyển đổi dễ dàng để phát nhạc.

1 Chạm vào .



➤ Danh sách các thiết bị đã đăng ký được hiển thị.

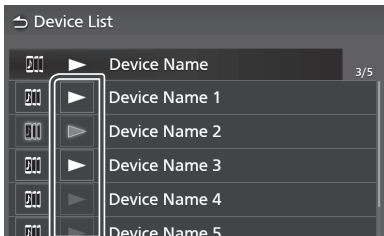
2 Chạm vào của tên thiết bị mà bạn muốn kết nối.




• Chạm vào  ở bên trái của thiết bị được kết nối () ngắt kết nối thiết bị này.



3 Chạm vào (trắng) ở bên trái tên của thiết bị sẽ được phát.

 (trắng) chuyển thành  (Xanh dương) và bắt đầu phát lại.



-  (Xám) : Chưa kết nối.
-  (Trắng) : Đã kết nối.
-  (Xanh dương) : Đang phát lại.

4 Chạm vào .

LƯU Ý

- Nếu thiết bị âm thanh Bluetooth kết nối được vận hành để phát nhạc, các kết nối sẽ được chuyển.
- Khi nguồn Bluetooth được chuyển sang nguồn khác, cài đặt của nguồn sẽ bị xóa và kết nối được khôi phục về kết nối trước khi chuyển đổi nguồn.

Tìm kiếm tập tin

1 Chạm vào .

2 Chạm vào tập tin hoặc thư mục mong muốn.



Khi bạn chạm vào một thư mục nội dung của thư mục đó sẽ được hiển thị.

3 Chạm vào mục mong muốn trong danh sách nội dung.

➤ Bắt đầu phát lại.



LƯU Ý

- Để biết các thao tác trên màn hình danh sách, xem phần **Màn hình danh sách (Tr.14)**.

Sử dụng thiết bị rảnh tay

Bạn có thể sử dụng chức năng điện thoại bằng cách kết nối điện thoại Bluetooth với thiết bị này.

Thực hiện cuộc gọi




- 1 Nhấn nút .
➢ Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm vào **Phone (Điện thoại)**.
➢ Màn hình rảnh tay xuất hiện.

LƯU Ý

- Nếu điện thoại di động của bạn hỗ trợ PBAP, bạn có thể hiển thị danh bạ điện thoại và danh sách cuộc gọi lên màn hình bằng điều khiển cảm ứng khi điện thoại di động được kết nối.
 - Danh bạ điện thoại: tối đa 1000 mục nhập
 - Tối đa 50 mục nhập bao gồm các cuộc gọi đã quay số, cuộc gọi đã nhận và cuộc gọi chờ



4 Kéo biểu tượng đến vị trí mong muốn.



-  : Cuộc gọi sử dụng lịch sử cuộc gọi
-  : Cuộc gọi sử dụng danh bạ điện
-  : Cuộc gọi bằng cách nhập số điện thoại

● Chọn điện thoại di động để sử dụng

Khi bạn kết nối hai điện thoại di động

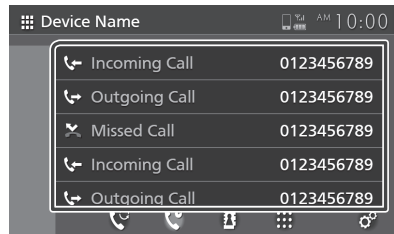
- 1) Chạm vào  để chọn điện thoại bạn muốn sử dụng.
- **Cài đặt điện thoại**
 - 1) Chạm vào .
Màn hình Cài đặt điện thoại xuất hiện. (Tr.26)

LƯU Ý

- Chất lượng âm thanh và hiệu suất âm thanh rảnh tay Bluetooth cũng phụ thuộc vào điện thoại di động và điều kiện nhà mạng.
- Các biểu tượng trạng thái như biểu tượng ắc-quy và ăng-ten có thể khác với các biểu tượng được hiển thị trên điện thoại di động.
- Đặt điện thoại di động ở chế độ tắt mức hiển thị/riêng tư có thể tắt chức năng rảnh tay.

Cuộc gọi sử dụng lịch sử cuộc gọi



- 1 Chạm vào .
- 2 Chọn số điện thoại từ danh sách.

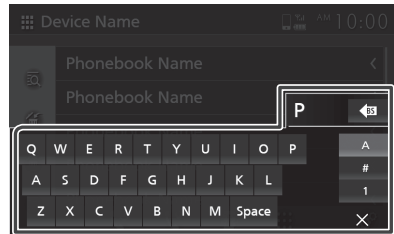


Cuộc gọi sử dụng danh bạ điện thoại

Bạn có thể sử dụng dữ liệu danh bạ của điện thoại di động đã chọn để thực hiện cuộc gọi.

Trước khi bắt đầu quy trình này, cần phải tải xuống dữ liệu danh bạ điện thoại. Để biết thêm chi tiết, xem phần **Chuyển danh bạ điện thoại (Tr.25)**.

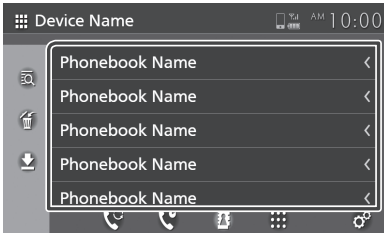
- 1 Chạm vào .
- 2 Chạm vào .
- 3 Chọn chữ đầu.



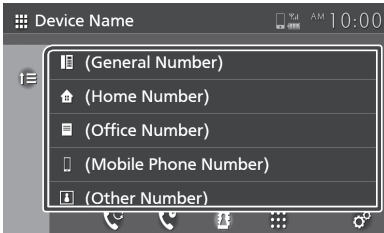
- Không thể tìm kiếm các ký tự đặc biệt bằng chức năng này.

- Các ký tự đầu tiên có dấu của mỗi mục nhập tên có thể được tìm kiếm bằng ký tự bình thường tương đương của chữ cái đó. chẳng hạn: Ñ có thể được tìm kiếm là N
- Các ký tự có dấu không thể được tìm kiếm ở giữa từ.

4 Chọn người bạn muốn gọi từ danh sách.



5 Chọn số điện thoại từ danh sách.




LƯU Ý

- Bạn có thể sắp xếp các số điện thoại trong danh sách theo họ hoặc tên. Để biết thêm chi tiết, xem phần **Cài đặt điện thoại (Tr.26)**.

Cuộc gọi bằng cách nhập số điện thoại



- 1 Chạm vào .
- 2 Nhập một số điện thoại bằng các phím số.



- 3 Chạm vào .



Nhận dạng giọng nói

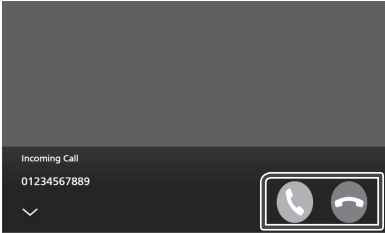
Bạn có thể truy cập chức năng nhận dạng giọng nói của điện thoại di động được kết nối với thiết bị này. Bạn có thể tìm kiếm danh bạ điện thoại di động bằng giọng nói. (Chức năng phụ thuộc vào điện thoại di động.)

- 1 Nhấn nút .
 - Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm vào **Voice (Giọng nói)**. (Tr.12)
 - Màn hình nhận dạng giọng nói xuất hiện.
- 4 Bắt đầu nói.

Điều khiển Bluetooth

■ Nhận cuộc gọi

- 1 Chạm vào  để trả lời cuộc gọi điện thoại hoặc  để từ chối cuộc gọi đang tới.



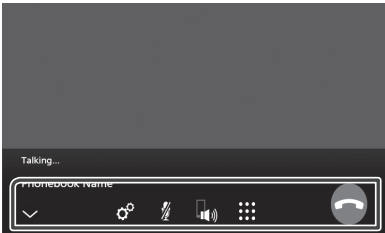
LƯU Ý

- Trong khi giám sát hình ảnh từ camera quan sát, màn hình này không xuất hiện ngay cả khi có cuộc gọi đến.



Để kết thúc cuộc

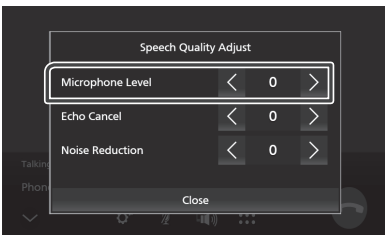
- 1 Trong khi nói, chạm vào .

■ Các thao tác trong lúc thực hiện cuộc gọi



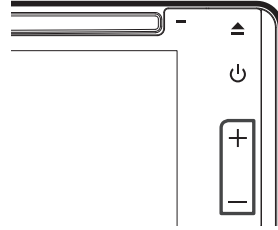
● Điều chỉnh âm lượng giọng nói của bạn

- 1) Chạm vào .
- 2) Chạm vào  hoặc  để điều chỉnh **Mức micro**.




● Điều chỉnh âm lượng máy thu


Nhấn nút - hoặc + .





● Tắt tiếng giọng nói

Chạm vào  để tắt tiếng hoặc không tắt tiếng giọng nói.


● Xuất âm quay số

Chạm vào  để hiển thị màn hình nhập âm. Bạn có thể gửi âm báo bằng cách chạm vào các phím mong muốn trên màn hình.

● Chuyển đổi giữa các điểm đến đầu ra giọng nói

Chạm vào  /  trong mỗi lần chuyển đổi điểm đến đầu ra giọng nói giữa điện thoại di động và loa.



● Cuộc gọi chờ

Khi bạn nhận được một cuộc gọi mới trong khi nói chuyện điện thoại, bạn có thể trả lời cuộc gọi mới nhận được bằng cách chạm vào . Cuộc gọi hiện tại được giữ máy.

Mỗi lần bạn chạm vào , người gọi sẽ đổi sang người khác.

Khi bạn chạm vào , cuộc gọi hiện tại sẽ kết thúc để được chuyển sang cuộc gọi chờ.

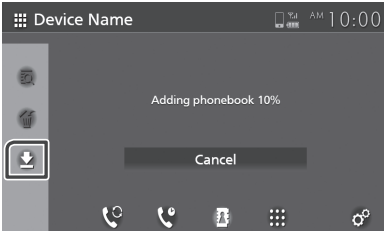
● Để đóng màn hình bật lên chế độ Rảnh tay

Chạm vào  để đóng màn hình bật lên chế độ Rảnh tay. Để hiển thị lại màn hình này, chạm vào  ở đầu màn hình.

Chuyển danh bạ điện thoại

Bạn có thể chuyển dữ liệu danh bạ từ điện thoại Bluetooth của mình bằng PBAP.

- 1 Chạm vào .
- 2 Chạm vào .




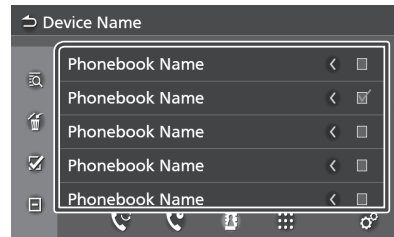
► Việc chuyển dữ liệu danh bạ điện thoại bắt đầu.



LƯU Ý


- Nếu Danh bạ điện thoại chứa hơn 1000 mục nhập, thì không thể chuyển dữ liệu Danh bạ điện thoại.
- Có thể lưu trữ dữ liệu danh bạ điện thoại của tối đa 10 thiết bị Bluetooth.
- Khi bạn kết nối điện thoại di động có dữ liệu danh bạ điện thoại được tải xuống trước đó, dữ liệu đã tải xuống sẽ được hiển thị.
- Nếu bạn tải xuống dữ liệu danh bạ điện thoại từ cùng một thiết bị, dữ liệu sẽ bị ghi đè.

Xóa danh bạ từ điện thoại

- 1 Chạm vào .
- 2 Chạm vào tên để kiểm tra.





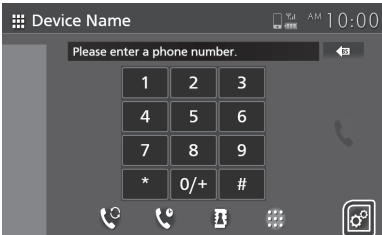
-  Đánh dấu vào tất cả các hộp.
-  Xóa tất cả các dấu kiểm.

- 3 Chạm vào .
 - Thông báo xác nhận xuất hiện.
- 4 Chạm vào **Yes (Có)**.

Cài đặt điện thoại

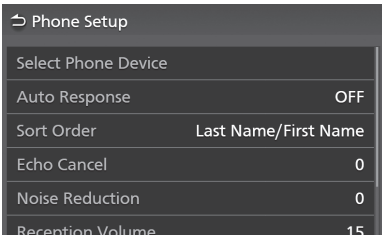
Bạn có thể thực hiện nhiều cài đặt khác nhau cho chức năng Rảnh tay.

- 1 Nhấn nút .
▶ Màn hình CHỦ xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm vào **Phone (Điện thoại)**.
▶ Màn hình rảnh tay xuất hiện.
- 4 Chạm vào .



▶ Màn hình Cài đặt điện thoại xuất hiện.

5 Đặt từng chức năng như sau.



■ Select Phone Device (Chọn thiết bị điện thoại)

Chọn điện thoại di động để sử dụng làm Điện thoại rảnh tay 1 hoặc 2 từ danh sách thiết bị đã đăng ký.



Chạm vào  hoặc  chuyển đổi thiết bị điện thoại đã chọn.

■ Auto Response * (Tự động trả lời)

Đặt thời gian trả lời tự động để nhận cuộc gọi đến.

OFF (TẮT) (Mặc định): Tắt chức năng trả lời tự động.

1 / 5 / 10 / 15 / 20 / 25 / 30 : Đặt thời gian chờ chuông (giây).

■ Sort Order (Thứ tự sắp xếp)

Đặt cách sắp xếp dữ liệu trong danh bạ điện thoại di động.

First Name/Last Name (Tên/Họ) : Sắp xếp dữ liệu theo tên.

Last Name/First Name (Họ/Tên) (Mặc định): Sắp xếp dữ liệu theo họ.

■ Echo Cancel (Khử tiếng vang)

Điều chỉnh mức khử tiếng vang. Mặc định là "0".

■ Noise Reduction (Giảm tiếng ồn)

Giảm tiếng ồn phát ra trong môi trường xung quanh mà không thay đổi âm lượng micrô. Sử dụng chức năng này khi giọng nói của người gọi không rõ ràng. Mặc định là "0".

■ Reception Volume (Âm lượng nhận)

Điều chỉnh âm lượng máy nhận. Mặc định là "15".

■ Incoming Ring Tone Volume (Âm lượng nhạc chuông cuộc gọi đến)

Điều chỉnh âm lượng nhạc chuông của cuộc gọi đến mới trong khi nói chuyện. Mặc định là "15".

* Thời gian trả lời tự động được đặt trên thiết bị này hoặc thời gian được đặt trên điện thoại di động, tùy theo thời gian nào ngắn hơn sẽ có hiệu lực.

T-Link (Chỉ AVX cao cấp)

Bạn có thể hiển thị cùng một màn hình của điện thoại thông minh trên màn hình của thiết bị bằng nguồn T-Link.

Chuẩn bị

- Tải xuống "T-Link" trực tiếp từ App Store hoặc Google Play.**
Cài đặt các ứng dụng liên kết trực tuyến trên thiết bị iPhone hoặc Android của bạn.
- Ghép nối điện thoại thông minh của bạn với AVX qua Bluetooth.**
Bắt buộc phải kết nối T-Link.
Xem **Đăng ký thiết bị Bluetooth (Tr.17)** và **Kết nối thiết bị Bluetooth (Tr.18)**.

LƯU Ý

- T-Link, đây là một Ứng dụng miễn phí.
 - Thiết bị tương thích
 - Phiên bản iOS 11 trở lên
 - Phiên bản Android 5.0 (Lollipop) trở lên/Linux kernel phiên bản 3.5 trở lên
 - Hỗ trợ Bluetooth
- Trong khi sử dụng T-Link, nhiệt độ điện thoại thông minh có thể tăng lên do các yếu tố dưới đây.
- Tiếp tục chạy Ứng dụng Nav và /hoặc Ứng dụng phát nhạc.
 - Tiếp tục chạy Wi-Fi, GPS và Bluetooth.
- Nếu bạn thấy rằng Điện thoại thông minh của mình bị nóng, vui lòng ngừng sử dụng T-Link và ngắt kết nối USB.

Kết nối điện thoại thông minh

■ Kết nối iPhone

- Tải ứng dụng T-Link về iPhone của bạn.**
- Trên iPhone của bạn, khởi chạy "Settings" (Cài đặt). Chạm vào "Control Center" (Trung tâm điều khiển) và sau đó "Customize Controls" (Tùy chỉnh kiểm soát).**
- Chạm vào "Screen Recording" (Ghi màn hình) và thêm vào danh sách "INCLUDE" (BAO GỒM).**
- Khởi chạy Trung tâm điều khiển của iPhone, chạm và giữ biểu tượng Ghi màn hình và sau đó chạm vào "T-Link" và bắt đầu phát sóng.**
- Kết nối iPhone của bạn với AVX qua cáp nối cổng Lightning sang USB. (Tr.15)**



■ Kết nối thiết bị Android

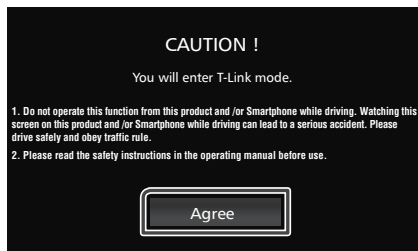
- Tải xuống Ứng dụng T-Link về điện thoại thông minh Android của bạn.**
- Kết nối điện thoại thông minh của bạn với AVX qua cáp USB. (Tr.15)**
Khi Ứng dụng T-Link được khởi chạy, hộp thoại cài đặt sẽ xuất hiện.
Vui lòng đặt "T-Link" thành BẬT.

LƯU Ý

- Bạn có thể kiểm tra hướng dẫn "cách thức" trong Ứng dụng T-Link.
- Khi bạn sử dụng T-Link lần đầu tiên, các điều khoản dịch vụ của T-Link sẽ được hiển thị. Cần phải đồng ý với các điều khoản dịch vụ của T-Link để sử dụng chức năng này.

Thao tác Mirroring

- Thao tác trên điện thoại thông minh của bạn để kích hoạt Ứng dụng T-Link, sau đó kết nối với thiết bị này. (Tr.27)**
- Nhấn nút .**
➤ Màn hình CHỦ xuất hiện.
- Chạm vào .**
- Chạm vào [T-Link]. (Tr.12)**
➤ Màn hình thông báo thận trọng được hiển thị
- Đọc thông báo thận trọng và chạm vào [Agree] (Đồng ý).**



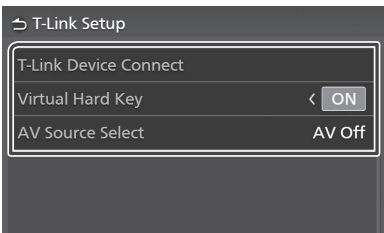
- Màn hình T-Link xuất hiện.

LƯU Ý

- T-Link bị ngắt kết nối khi bạn chuyển sang màn hình nguồn khác. Tuy nhiên, trong khi hiển thị màn hình hiện tại, bạn có thể chuyển sang một nguồn khác bằng cách sử dụng các công tắc trên vỏ lăng hoặc “Chọn nguồn AV” trên màn hình Cài đặt T-Link.
- Trong khi bạn sử dụng chức năng T-Link với iPhone, T-Link bị ngắt kết nối bởi các thao tác sau đây. Để tiếp tục các chức năng T-Link, hãy ngắt kết nối cáp USB và thử kết nối lại.
 - Đang nhận cuộc gọi
 - Chức năng ghi lại màn hình của iPhone bị dừng.
 - Màn hình iPhone tắt.
- Một số Ứng dụng có thể không phát ra âm thanh.
- Trong khi bạn sử dụng chức năng T-Link với thiết bị Android, bàn phím phần mềm chỉ được hiển thị khi bạn vận hành thiết bị Android và bật sẵn bàn phím ảo trước đó.
- Để biết thêm thông tin về T-Link, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng được cung cấp cùng với Ứng dụng T-Link.
- Trong khi đang bật chức năng T-Link, bạn không thể sử dụng nguồn USB.
- Bạn không thể sử dụng cả nguồn T-Link và iPod cùng một lúc.
- Bạn không thể sử dụng cả nguồn T-Link và âm thanh Bluetooth cùng một lúc.
- Sau khi bạn sử dụng chức năng phát trên chức năng ghi màn hình iPhone. Nếu không, các nguồn iPod và âm thanh Bluetooth có thể không hoạt động chính xác.
- Đối với người dùng iPhone, do những hạn chế của hệ thống iOS, mỗi lần chỉ có thể mở một ứng dụng. Khi sử dụng bất kỳ ứng dụng điều hướng nào, vui lòng không sử dụng các ứng dụng khác vì việc này sẽ can thiệp vào các hoạt động của T-Link. Ví dụ: nếu bạn sử dụng Waze cùng với Spotify, AVX sẽ ngừng hiển thị màn hình Điều hướng Waze và chỉ có âm thanh Spotify của AVX. Điều này xảy ra do hạn chế của hệ thống iOS.

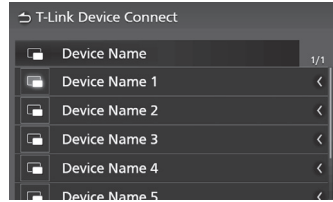
Cài đặt T-Link

- 1 Nhấn vào nút [⚙️].**
 - Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào [🔗].**
 - Màn hình cài đặt T-Link xuất hiện.
- 3 Đặt từng mục như sau.**



[T-Link Device Connect] (Kết nối thiết bị T-Link)

Chọn điện thoại thông minh mong muốn để sử dụng làm T-Link từ danh sách thiết bị đã đăng ký.



Chạm vào [🔗] chuyển đổi thiết bị điện thoại đã chọn.

[Virtual Hard Key] (Phím cứng ảo)

Đặt có hiển thị phím cứng ảo của điện thoại thông minh hay không.



Phím cứng ảo *

Bạn có thể vận hành Ứng dụng bằng các phím cứng ảo này theo cách tương tự bằng các phím cứng trên điện thoại thông minh.

- [↔️] / [↔️]: Thay đổi vị trí phím cứng ảo.
- [📄] (Chỉ Android) : Phím Ứng dụng gần đây
- [🏠] : Phím màn hình chủ
- [↶] (Chỉ Android) : Phím quay lại
- [✖️] : Đóng các phím cứng ảo.

LƯU Ý

- Mỗi chức năng của các phím cứng ảo khác nhau tùy thuộc vào thiết bị được kết nối và có thể khác với chức năng được vận hành trên thiết bị.
- Các phím cứng ảo có thể được hiển thị ngay cả khi không có phím cứng trên thiết bị được kết nối.

* Các phím này khác nhau tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.

[AV Source Select] (Chọn nguồn AV)

Trong khi sử dụng T-Link, bạn có thể phát tập tin phương tiện ở chế độ nền.

Tập tin phương tiện từ các nguồn sau đây có thể được phát.

CD/ Radio/ AUX/ AV OFF

Đĩa

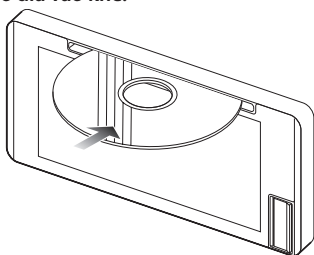
▲ CẢNH BÁO

- Không được phát video trong khi đang lái xe để tránh việc người lái xe chăm chú nhìn vào màn hình của thiết bị. Dừng xe ở nơi an toàn và áp dụng chế độ thắng tay khi đậu xe trước khi cho phát video.

Phát đĩa

■ Đưa đĩa vào

1 Cho đĩa vào khe.



► Thiết bị tải đĩa và phát lại bắt đầu.

▲ THẬN TRỌNG

- Không đặt bất cứ vật gì ngoài đĩa vào khe nhận đĩa.

● Bắt đầu phát lại đĩa theo cách thủ công

1 Nhấn nút .

► Màn hình CHỦ xuất hiện.

2 Chạm vào .

3 Chạm vào **Disc (Đĩa)**.

■ Lấy đĩa ra

1 Nhấn nút .

Khi lấy đĩa ra, hãy gỡ đĩa ra theo chiều ngang.

LƯU Ý

- Để lấy đĩa ra, nhấn và giữ  trong 2 giây.

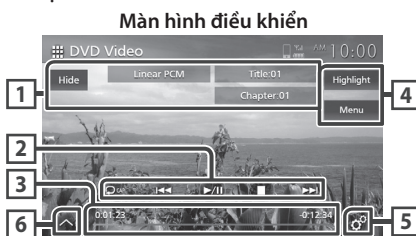
Thao tác cơ bản với DVD/ Video-CD

Hầu hết các chức năng có thể được điều khiển từ màn hình điều khiển nguồn và màn hình phát lại.

LƯU Ý

- Ảnh chụp màn hình dưới đây là dành cho DVD. Ảnh này có thể khác với ảnh dành cho Video-CD.

1 Khi các nút thao tác không được hiển thị trên màn hình, chạm vào màn hình hiển thị.

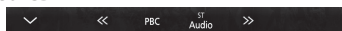


Bảng điều khiển phụ

DVD



Video-CD



Màn hình Video



1 Vùng hiển thị thông tin


Hiển thị thông tin sau đây.

- **Linear PCM, v.v.:** Định dạng âm thanh
- **Số tiêu đề, Số chương:** Số tiêu đề và số chương DVD
- **Số bản nhạc/Số ảnh nền:** Số bản nhạc hoặc ảnh nền Video-CD. Số ảnh nền chỉ được hiển thị khi bật Điều khiển phát lại (PBC).

Đĩa



- **Ẩn:** Ẩn màn hình điều khiển.





2 Các phím thao tác

-  : Lặp lại nội dung hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ lặp lại sẽ được chuyển theo trình tự sau:

DVD: Lặp lại tiêu đề () , Lặp lại chương () , Tắt lặp lại ()

Video-CD (PBC Bật): Không lặp lại

Video-CD (PBC Tắt): Lặp lại bản nhạc () , Tắt lặp lại ()

-   : Tìm kiếm nội dung trước đó/tiếp theo. Chạm và giữ để tua đi hoặc tua lại.
-  : Phát hoặc tạm dừng
-  : Tạm dừng.

3 Thời gian phát (Chỉ DVD)

Để xác nhận vị trí phát hiện tại. Bạn có thể kéo vòng tròn sang trái hoặc phải để thay đổi vị trí phát.



4 Phím chức năng (Chỉ DVD)





- **Highlight (Tô sáng):** Chạm vào để hiển thị màn hình tô sáng Video DVD. Xem phần **Điều khiển tô sáng (Tr.33)**.
- **Menu:** Chạm vào để hiển thị màn hình điều khiển menu đĩa Video DVD. Xem phần **Thao tác đĩa DVD (Tr.32)**.

5 (Chỉ màn hình điều khiển DVD chính)

Chạm vào để hiển thị màn hình Cài đặt DVD. Xem phần **Cài đặt DVD (Tr.33)**.

6 (Chỉ màn hình điều khiển DVD chính)

Chạm vào bên trái màn hình để hiển thị bảng điều khiển chức năng. Chạm lại để đóng bảng điều khiển.

-   : Tua đi hoặc tua lại đĩa. Mỗi lần bạn chạm vào phím, tốc độ sẽ thay đổi. 2 lần, 10 lần.
-   (Chỉ DVD) : Phát ở chế độ tiến hoặc lùi chuyển động chậm.
- **PBC** (Chỉ Video-CD): Chạm để bật hoặc tắt điều khiển Phát lại (PBC).
- **Audio** (Chỉ Video-CD): Chạm để chuyển kênh đầu ra âm thanh.
 - **1chLL/2chLL** : Xác định đầu ra âm thanh bên trái của kênh 1 hoặc 2.
 - **1chLR/2chLR** : Xác định đầu ra âm thanh đơn âm của kênh 1 hoặc 2.

- **1chRR/2chRR** : Xác định đầu ra âm thanh bên phải của kênh 1 hoặc 2.
- **1chST/2chST** : Xác định đầu ra âm thanh nổi của kênh 1 hoặc 2.
- **LL** : Xác định đầu ra âm thanh bên trái.
- **LR** : Xác định đầu ra âm thanh đơn âm.
- **RR** : Xác định đầu ra âm thanh bên phải.
- **ST** : Xác định đầu ra âm thanh nổi.

7 Vùng hiển thị phím

Chạm để hiển thị màn hình điều khiển.

LƯU Ý

- Màn hình điều khiển biến mất khi không có thao tác nào được thực hiện trong vòng 5 giây.
- Nếu bạn sử dụng điều khiển từ xa, bạn có thể chuyển trực tiếp đến hình ảnh mong muốn bằng cách nhập số chương, số ảnh nền, thời gian phát, v.v. (**Tr.58**).

Thao tác cơ bản với phương tiện Đĩa/CD nhạc

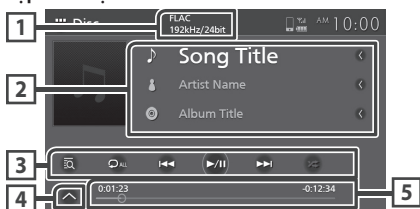
Hầu hết các chức năng có thể được điều khiển từ màn hình điều khiển nguồn và màn hình phát lại.

LƯU Ý

- Trong hướng dẫn này, "CD nhạc" có nghĩa là đĩa CD chung chứa các bản nhạc.
- "Phương tiện đĩa" có nghĩa là đĩa CD/DVD chứa các tập tin âm thanh hoặc video.
- Ảnh chụp màn hình dưới đây là dành cho phương tiện đĩa. Ảnh này có thể khác với ảnh dành cho CD.

Màn hình điều khiển

Tập tin nhạc



Tập tin video



Bảng điều khiển phụ



1 CODEC (AVX cao cấp)

Khi phát một nguồn có độ phân giải cao, thông tin định dạng của nguồn sẽ được hiển thị. (Chỉ phương tiện đĩa)

2 Thông tin bản nhạc

Hiển thị thông tin củabản nhạc/ tập tin hiện tại. Chỉ hiển thị tên tập tin và tên thư mục nếu không có thông tin thẻ (Chỉ phương tiện đĩa)

3 Các phím thao tác

- : Hiển thị danh sách Nhạc (Chỉ dành cho CD nhạc) hoặc Danh sách thư mục (Chỉ dành cho phương tiện đĩa). Để biết chi tiết về thao tác tìm kiếm, xem phần **Thao tác tìm kiếm (Tr.32)**.
- : Tìm kiếm nội dung trước đó/tiếp theo.
Chạm và giữ để tua đi hoặc tua lại đĩa.
- : Phát hoặc tạm dừng.
- : Lặp lại bản nhạc/thư mục hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, chế độ lặp lại sẽ chuyển theo trình tự sau;
Lặp lại Bản nhạc/Tập tin (), Lặp lại thư mục (), Lặp lại tất cả ()
(Chỉ phương tiện đĩa), Lặp lại tất cả ()
- : Phát ngẫu nhiên tất cả các bản nhạc trong thư mục/đĩa hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, chế độ ngẫu nhiên sẽ chuyển theo trình tự sau;
Bản nhạc ngẫu nhiên (ALL) (Chỉ CD nhạc), Thư mục ngẫu nhiên (ALL) (Chỉ phương tiện đĩa), Tắt ngẫu nhiên ()

4 Bảng điều khiển phụ (Chỉ phương tiện đĩa)

Chạm vào bên trái màn hình để hiển thị bảng điều khiển chức năng. Chạm lại để đóng bảng điều khiển.

- : Tìm kiếm thư mục trước đó/tiếp theo.

5 Thời gian phát

Để xác nhận vị trí phát hiện tại. Bạn có thể kéo vòng tròn sang trái hoặc phải để thay đổi vị trí phát.



6 Ẩn (Chỉ tập tin Video)

Ẩn màn hình điều khiển.

Màn hình Video



7 Vùng hiển thị phím (Chỉ tập tin Video)

Chạm để hiển thị màn hình điều khiển.

Thao tác tìm kiếm (Chỉ phương tiện Đĩa/CD nhạc)

Bạn có thể tìm kiếm một bản nhạc/ tập tin.

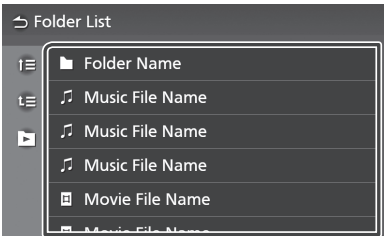
LƯU Ý

- Để biết các thao tác trên màn hình danh sách, xem phần **Màn hình danh sách (Tr.14)**.
- Ảnh chụp màn hình dưới đây là dành cho phương tiện đĩa. Ảnh này có thể khác với ảnh dành cho CD.

1 Chạm vào .

➤ Màn hình Danh sách thư mục xuất hiện.

2 Chạm vào mục mong muốn trong danh sách nội dung.



(Chỉ phương tiện đĩa)

Bạn có thể tìm kiếm thư mục khác và chọn phát tất cả các tập tin trong thư mục. Khi bạn chạm vào một thư mục, nội dung của thư mục đó sẽ được hiển thị.

Thao tác menu đĩa DVD

Bạn có thể thiết lập một số chức năng bằng menu đĩa DVD-VIDEO.

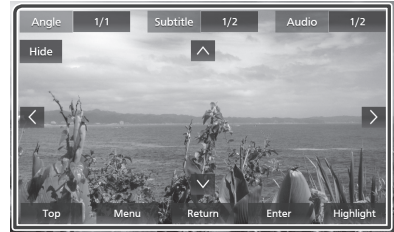
1 Chạm vào màn hình hiển thị trong khi phát lại.



2 Chạm vào Menu.

➤ Màn hình điều khiển Menu xuất hiện.

3 Thực hiện thao tác mà bạn mong muốn như sau.



■ Để hiển thị menu trên cùng

Chạm vào **Top (Trên cùng)**.*

■ Để hiển thị menu

Chạm vào **Menu**.*

■ Để hiển thị menu trước đó

Chạm vào **Return (Quay lại)**.*

■ Để nhập mục đã chọn

Chạm vào **Enter (Nhập)**.

■ Để kích hoạt thao tác trực tiếp

Chạm vào **Highlight (Tô sáng)** để vào chế độ điều khiển tô sáng (Tr.33).

■ Để di chuyển con trỏ

Chạm vào, **▲, ▼, ◀, ▶**.

■ Để chuyển đổi giữa các ngôn ngữ phụ để

Chạm vào **Subtitle (Phụ đề)**. Mỗi lần bạn chạm vào phím này, ngôn ngữ phụ để sẽ được chuyển đổi.

■ Để chuyển đổi giữa các ngôn ngữ âm thanh

Chạm vào **Audio (Âm thanh)**. Mỗi lần bạn chạm vào phím này, ngôn ngữ âm thanh sẽ được chuyển đổi.

■ Để chuyển đổi giữa các góc ảnh

Chạm vào **Angle (Góc)**. Mỗi lần bạn chạm vào phím này, các góc ảnh sẽ được chuyển đổi.

■ Để đóng màn hình Điều khiển menu

Chạm vào **Hide (Ẩn)**.

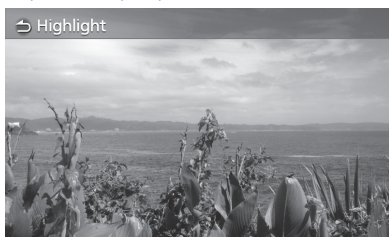
* Các phím này có thể không hoạt động tùy thuộc vào đĩa.

■ Điều khiển tỏ sáng

Điều khiển tỏ sáng cho phép bạn điều khiển menu DVD bằng cách chạm trực tiếp vào phím menu trên màn hình.

1 Chạm vào **Highlight (Tỏ sáng)** trên màn hình Điều khiển menu.

2 Chạm vào mục bạn muốn trên màn hình.



LƯU Ý

- Chức năng điều khiển tỏ sáng bị hủy tự động nếu bạn không hoạt động trong một khoảng thời gian định trước.

Cài đặt DVD

Bạn có thể cài đặt các chức năng phát lại DVD.

1 Chạm vào màn hình hiển thị trong khi phát lại.

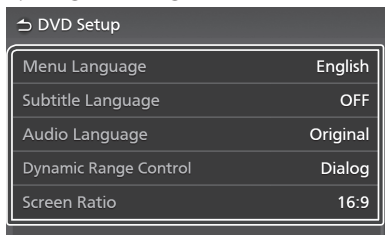


2 Chạm vào .



> Màn hình Cài đặt DVD xuất hiện.

3 Đặt từng chức năng như sau.



■ **Menu Language (Ngôn ngữ menu)/ Subtitle Language (Ngôn ngữ phụ đề)/ Audio Language (Ngôn ngữ âm thanh)**

Xem phần **Cài đặt ngôn ngữ (Tr.34)**.

■ **Dynamic Range Control (Kiểm soát dải tần nhạy sáng)**

Đặt dải tần nhạy sáng.

Rộng : Dải tần nhạy sáng rộng.

Bình thường : Dải tần nhạy sáng bình thường.

Hộp thoại (Mặc định): Tăng tổng âm lượng lớn hơn âm lượng trong các chế độ khác. Mục này chỉ hiệu quả khi phần mềm Dolby Digital được sử dụng.

■ **Screen Ratio (Tỷ lệ màn hình)**

Đặt chế độ hiển thị màn hình.

16:9 (Mặc định): Hiển thị hình ảnh rộng.

4:3 LB : Hiển thị hình ảnh rộng ở định dạng Hộp thư (có các sọc đen ở trên cùng và dưới cùng của màn hình).

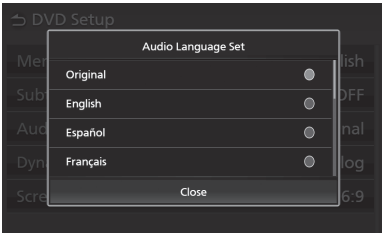
4:3 PS : Hiển thị hình ảnh rộng ở định dạng Pan & Scan (hiển thị hình ảnh được cắt ở đầu bên phải và bên trái).

■ **Cài đặt ngôn ngữ**

Cài đặt này dành cho các ngôn ngữ được sử dụng cho menu, phụ đề và giọng nói.

- 1 **Chạm vào mục mong muốn; Menu Language (Ngôn ngữ menu), Subtitle Language (Ngôn ngữ phụ đề), Audio Language (Ngôn ngữ âm thanh).**
➤ Màn hình Đặt ngôn ngữ xuất hiện.

2 **Chọn ngôn ngữ.**



Để biết thêm về mã ngôn ngữ, tham khảo phần **Mã ngôn ngữ DVD (Tr.64)**.

Chạm vào **Close (Đóng)** để đặt ngôn ngữ đã nhập và quay lại màn hình Cài đặt DVD.

LƯU Ý

- Để đặt ngôn ngữ ban đầu của DVD làm ngôn ngữ âm thanh, chạm vào **Original (Ban đầu)**.
- Các ngôn ngữ có thể chọn trên mỗi cài đặt được thay đổi tùy theo đĩa.

USB

▲ CẢNH BÁO

- Không được phát video trong khi đang lái xe để tránh việc người lái xe chăm chú nhìn vào màn hình của thiết bị. Dừng xe ở nơi an toàn và áp dụng chế độ thắng tay khi đậu xe trước khi cho phát video.

Kết nối thiết bị USB

1 Kết nối thiết bị USB với cổng USB. (Tr.15)

2 Nhấn nút .

- ▶ Màn hình CHỦ xuất hiện.

3 Chạm vào .

4 Chạm vào **USB**. (Tr.12)

Ngắt kết nối thiết bị USB

1 Nhấn nút .

- ▶ Màn hình CHỦ xuất hiện.

2 Chạm vào một nguồn khác ngoài **USB**.

3 Tháo thiết bị USB.

Ngắt kết nối thiết bị USB

Bạn có thể sử dụng thiết bị USB loại có bộ nhớ lớn với thiết bị này.

Từ “thiết bị USB” xuất hiện trong hướng dẫn này cho biết thiết bị bộ nhớ flash.

● Giới thiệu về hệ thống tập tin

Hệ thống tập tin nên là một trong những hệ thống sau đây.

- FAT16 • FAT32 • exFAT • NTFS

THÔNG BÁO

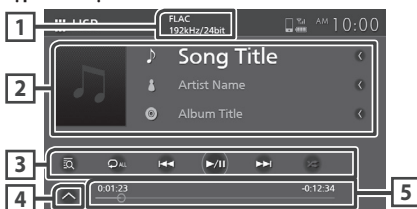
- Lắp đặt thiết bị USB ở nơi không ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.
- Bạn không thể kết nối thiết bị USB qua bộ chia USB và Đầu đọc nhiều thẻ.
- Hãy sao lưu các tập tin âm thanh được sử dụng với thiết bị này. Các tập tin có thể bị xóa tùy thuộc vào điều kiện hoạt động của thiết bị USB. Chúng tôi sẽ không bồi thường cho bất kỳ thiệt hại phát sinh từ các sự việc dữ liệu bị xóa.

Thao tác USB cơ bản

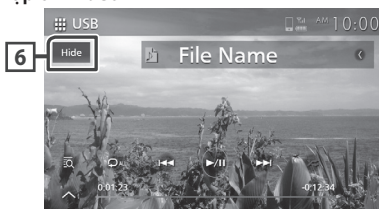
Hầu hết các chức năng có thể được điều khiển từ màn hình điều khiển nguồn và màn hình phát lại.

Màn hình điều khiển

Tập tin nhạc



Tập tin video



Bảng điều khiển phụ



1 CODEC (AVX cao cấp)

Khi phát một nguồn có độ phân giải cao, thông tin định dạng của nguồn sẽ được hiển thị. (Chỉ tập tin nhạc)

2 Thông tin bản nhạc

Hiển thị thông tin trên tập tin hiện tại.

Chỉ tên tập tin và tên thư mục được hiển thị nếu không có thông tin thẻ.

3 Các phím thao tác

- : Tìm kiếm bản nhạc/tập tin. Để biết chi tiết về thao tác tìm kiếm, xem phần **Thao tác tìm kiếm (Tr.36)**.
- : Tìm kiếm bản nhạc/tập tin trước đó/tiếp theo.
Chạm và giữ để tua đi hoặc tua lại.
- : Phát hoặc tạm dừng.
- : Lặp lại bản nhạc/thư mục hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ lặp lại sẽ được chuyển theo trình tự sau:
Lặp lại tập tin (), Lặp lại thư mục (), Lặp lại tất cả ()
- : Phát ngẫu nhiên tất cả các bản nhạc trong thư mục hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ ngẫu nhiên sẽ được chuyển theo trình tự sau: Tập tin ngẫu nhiên (), Tất cả ngẫu nhiên ()

4 Bảng điều khiển phụ

Chạm vào bên trái màn hình để hiển thị bảng điều khiển chức năng. Chạm lại để đóng bảng điều khiển.

- : Tìm kiếm thư mục trước đó/tiếp theo.

5 Thời gian phát

Để xác nhận vị trí phát hiện tại. Bạn có thể kéo vòng tròn sang trái hoặc phải để thay đổi vị trí phát.



6 Ẩn (Chỉ tập tin Video)

Ẩn màn hình điều khiển.

Màn hình Video



7 Vùng hiển thị phím (Chỉ tập tin Video)

Chạm để hiển thị màn hình điều khiển.

Thao tác tìm kiếm

Bạn có thể tìm kiếm tập tin nhạc hoặc video bằng các thao tác sau đây.

1 Chạm vào trên màn hình điều khiển USB.

2 Chạm vào .



3 Chọn một loại danh sách.



LƯU Ý

- Để biết các thao tác trên màn hình danh sách, xem phần **Màn hình danh sách (Tr.14)**.

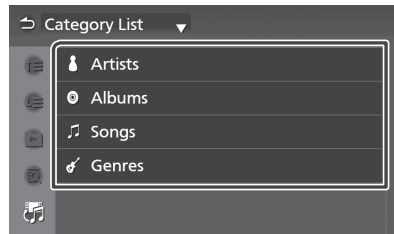
■ Tìm kiếm thể loại

Bạn có thể tìm kiếm một tập tin bằng cách chọn một thể loại.

1 Chạm vào **Category List (Danh sách thể loại).**

2 Chọn xem bạn tìm kiếm tập tin âm thanh hay tập tin video .

3 Chạm vào thể loại mong muốn.



- Danh sách tương ứng với lựa chọn của bạn xuất hiện.

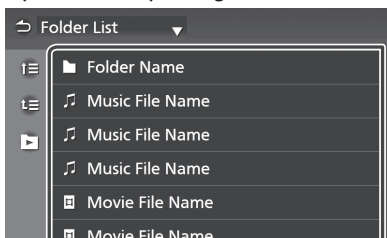
4 Chạm để chọn mục mong muốn trong danh sách. Lặp lại bước này cho đến khi bạn tìm thấy tập tin mong muốn.

■ Tìm kiếm thư mục

Bạn có thể tìm kiếm một tập tin theo phân cấp.

1 Chạm vào **Folder List** (Danh sách thư mục).

2 Chạm vào thư mục mong muốn.



Khi bạn chạm vào một thư mục nội dung của thư mục đó sẽ được hiển thị.

3 Chạm để chọn mục bạn muốn trong danh sách. Lặp lại bước này cho đến khi bạn tìm thấy tập tin mong muốn.

iPod/iPhone

Chuẩn bị

iPod/iPhone có thể kết nối

Các model có cổng Lightning có thể được kết nối với thiết bị này.

CẢNH BÁO

- Đảm bảo thật an toàn cho iPod khi lái xe. Không để iPod rơi xuống sàn, tại đây iPod có thể bị kẹt dưới bàn đạp phanh hoặc chân ga.

THÔNG BÁO

- Toyota không chịu trách nhiệm đối với dữ liệu bị mất từ iPod, ngay cả khi dữ liệu đó bị mất trong khi sử dụng sản phẩm này. Vui lòng sao lưu dữ liệu iPod của bạn thường xuyên.
- Không để iPod dưới ánh sáng trực tiếp của mặt trời trong thời gian dài. Tiếp xúc trong thời gian dài với ánh sáng mặt trời trực tiếp có thể dẫn đến iPod bị trục trặc do nhiệt độ cao.
- Không để iPod ở bất kỳ vị trí nào có nhiệt độ cao.


LƯU Ý

- Khi bạn bật thiết bị này, iPod/iPhone sẽ được sạc qua thiết bị.
- Nếu bạn khởi động lại chế độ phát lại sau khi kết nối iPod, nhạc được phát bởi iPod sẽ được phát trước tiên.

Kết nối iPod/iPhone

1 Kết nối iPod/iPhone với cổng USB. (Tr.14)

2 Nhấn nút .
➤ Màn hình CHỦ xuất hiện.

3 Chạm vào .

4 Chạm vào **iPod**. (Tr.11)

● Để ngắt kết nối iPod/iPhone được kết nối với cáp:

1 Tháo iPod/iPhone.

Thao tác cơ bản với iPod/iPhone



1 Hiển thị thông tin

Hiển thị thông tin trên tập tin hiện tại.

2 Các phím thao tác

- : Tìm kiếm một bản nhạc/tập tin. Để biết chi tiết về thao tác tìm kiếm, xem phần **Thao tác tìm kiếm (Tr.39)**.
- : Tìm kiếm bản nhạc/tập tin trước đó/tiếp theo. Chạm và giữ để tua đi hoặc tua lại.
- : Phát hoặc tạm dừng.
- : Lặp lại bản nhạc/album hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ lặp lại sẽ được chuyển theo trình tự sau: Lặp lại bài hát (), Lặp lại tất cả các bài hát (), Tắt lặp lại ()
- : Phát ngẫu nhiên tất cả các bản nhạc trong album hiện tại. Mỗi lần bạn chạm vào phím, các chế độ ngẫu nhiên sẽ được chuyển theo trình tự sau: Bài hát ngẫu nhiên (), Tắt ngẫu nhiên ()

3 Thời gian phát

Để xác nhận vị trí phát hiện tại. Bạn có thể kéo vòng tròn sang trái hoặc phải để thay đổi vị trí phát.



Thao tác tìm kiếm

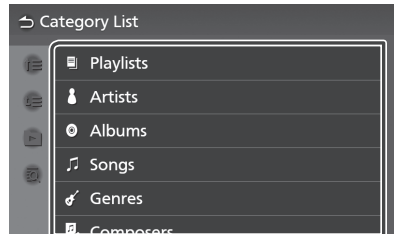
Bạn có thể tìm kiếm tập tin nhạc bằng thao tác sau đây.

LƯU Ý

- Để biết các thao tác trên màn hình danh sách, xem phần **Màn hình danh sách (Tr.14)**.

1 Chạm vào trên màn hình điều khiển iPod/iPhone.

2 Chạm vào thể loại mong muốn.



- Danh sách tương ứng với lựa chọn của bạn xuất hiện.

3 Chạm để chọn mục mong muốn trong danh sách. Lặp lại bước này cho đến khi bạn tìm thấy tập tin mong muốn.

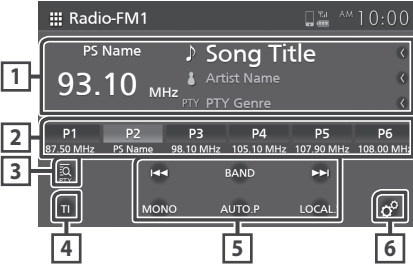
Radio

Thao tác radio cơ bản

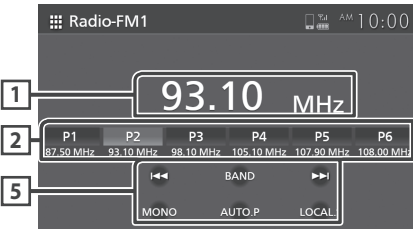
Hầu hết các chức năng có thể được điều khiển từ màn hình điều khiển nguồn.

Để nhập nguồn Radio, chạm vào biểu tượng **Radio** trong màn hình chọn nguồn. (Tr.12)

Model tương thích RDS



Model không tương thích RDS



1 Hiển thị thông tin

Hiển thị thông tin của trạm hiện tại: Tần số
Chạm vào vùng này cho phép bạn chuyển đổi thông tin RDS hiển thị. (Chỉ dành cho model tương thích RDS)

Loại A: Tên PS, Văn bản Radio/Tên bài hát, Tên nghệ sĩ, PTY

Loại B: Tên PS

2 Các phím cài sẵn

Nhớ lại các trạm ghi nhớ.

Khi được chạm trong vòng 2 giây, lưu trạm nhận hiện tại trong bộ nhớ.

3 PTY (Chỉ FM)*

Tìm kiếm một chương trình bằng cách thiết lập loại chương trình. Để biết thêm chi tiết, xem **Tim kiếm theo tên chương trình (Tr.41)**.

4 TI (Chỉ FM)*

Đặt chế độ thông tin giao thông bật. Để biết thêm chi tiết, xem **Đề kích hoạt Nhận chế độ chờ TI (Tr.42)**.

5 Các phím thao tác

- **◀▶**: Chuyển sang tần số trước đó/tiếp theo theo cách thủ công.
Chạm và giữ để điều chỉnh giai điệu trong một trạm với khả năng thu sóng tốt tự động.
- **BAND (DẢI ÂM TẦN)**: Chuyển dải âm tần (FM1/ FM2, AM).
- **MONO (ĐƠN KÊNH)** (Chỉ FM): Chuyển đổi phát sóng âm thanh nổi FM sang tiếp nhận đơn âm. Thao tác này có tác dụng để giảm tiếng ồn.
- **AUTO.P (CÀI ĐẶT TRƯỚC TỰ ĐỘNG)**: Đặt trước các trạm tự động. Để biết thêm chi tiết, xem **Bộ nhớ cài sẵn tự động (Tr.41)**.
- **LOCAL.S (TRẠM ĐỊA PHƯƠNG)** (Chỉ FM) : Chỉ nhận các trạm có khả năng thu sóng tốt.

6 ^{OFF} (Chỉ FM)*

Hiện thị màn hình Cài đặt Radio. Để biết thêm chi tiết, xem **Cài đặt Radio (Tr.43)**.

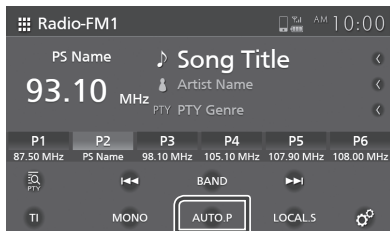
* Chỉ model tương thích RDS

Thao tác bộ nhớ

Bộ nhớ cài sẵn tự động

Bạn có thể lưu các trạm trong bộ nhớ tự động.

1 Chạm vào **AUTO.P** (CÀI ĐẶT TRƯỚC TỰ ĐỘNG).



2 Chạm vào **Yes** (Có).



► Bộ nhớ cài sẵn tự động bắt đầu.

LƯU Ý

- Đối với model tương thích RDS, các trạm trong đó các giai điệu chức năng bộ nhớ cài sẵn tự động bị giới hạn tùy thuộc vào cài đặt.
 - Khi chức năng AF được đặt thành "AF" hoặc "Vùng AF" trong màn hình Cài đặt radio và chế độ thông tin giao thông được đặt thành tắt, chỉ các trạm Hệ thống dữ liệu radio được lưu trữ.
 - Khi chế độ thông tin giao thông được đặt thành bật, chỉ các trạm Hệ thống dữ liệu radio bao gồm thông tin TI được lưu trữ.

Bộ nhớ thủ công

Bạn có thể lưu trữ trạm nhận hiện tại trong bộ nhớ.

1 Chọn một trạm bạn muốn lưu trữ trong bộ nhớ.

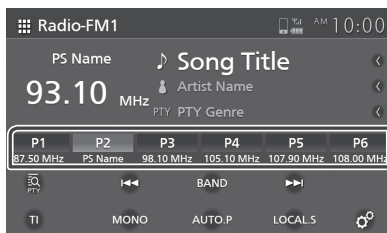
2 Chạm vào số **P#** (#số: 1-6) trong đó bạn muốn lưu trữ trạm trong 2 giây cho đến khi có tiếng bíp.

Thao tác chọn

Chọn cài sẵn

Bạn có thể chọn trạm ghi nhớ.

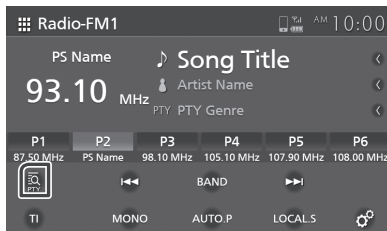
1 Chạm vào trạm cài sẵn mong muốn.



Tim kiếm theo loại chương trình (chỉ dành cho FM) (chỉ dành cho model tương thích RDS)

Bạn có thể điều chỉnh đến một trạm phát có loại chương trình cụ thể khi nghe FM.

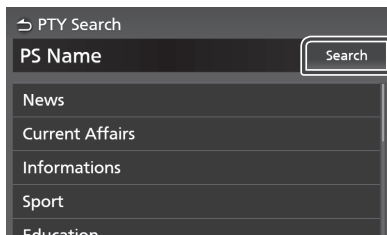
1 Chạm vào **PTY**.



► Màn hình Tim kiếm PTY xuất hiện.

2 Chọn một loại chương trình từ danh sách.

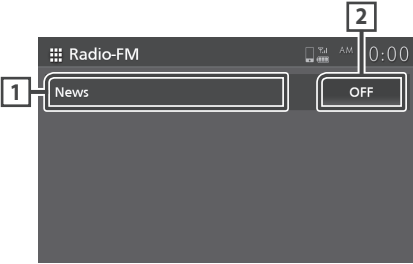
3 Chạm vào **Search** (Tim kiếm).



Bạn có thể tìm kiếm một trạm của loại chương trình đã chọn.

Tin tức mới nhất và Thông tin giao thông (chỉ dành cho FM) (model tương thích với RDS)

Bạn có thể nghe và xem thông tin giao thông, tin tức và bản tin báo động tự động khi những bản tin này bắt đầu. Sau khi thông báo hoàn tất, radio sẽ quay lại trạm ban đầu.



1 Văn bản thông tin

Hiển thị thông tin giao thông, tin tức và thông báo báo động.

2 TẮT (Chỉ đối với Thông tin/Tin tức giao thông)

Thông tin giao thông: Đặt chức năng Thông tin giao thông tắt và trở về màn hình ban đầu.

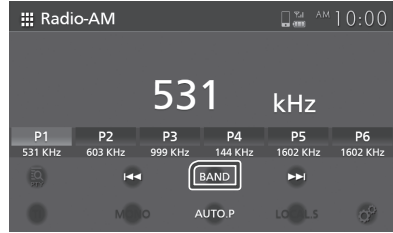
Tin tức: Đặt chức năng gián đoạn bản tin tắt và trở về màn hình ban đầu.

LƯU Ý

- Cần phải bật chức năng Thông tin giao thông để màn hình Thông tin giao thông tự động xuất hiện. **(Tr.42)**
- Cần phải bật chức năng gián đoạn bản tin bật để màn hình Tin tức tự động xuất hiện. **(Tr.43)**
- Cài đặt âm lượng trong khi nhận thông tin giao thông được lưu trữ tự động. Lần tiếp theo nhận được thông tin giao thông/tin tức/báo động, thiết bị này sẽ tự động gọi lại cài đặt âm lượng.

Để kích hoạt Nhận chế độ chờ TI

1 Chạm vào **BAND (DẢI ÂM TẦN)** để chuyển sang băng tần FM.



2 Chạm vào TI .

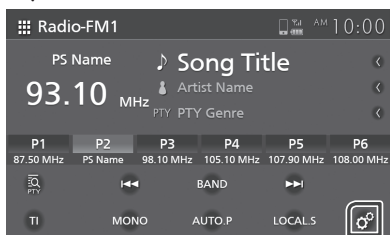


➤ Chế độ thông tin giao thông được đặt.

Cài đặt radio (chỉ dành cho FM) (model tương thích RDS)

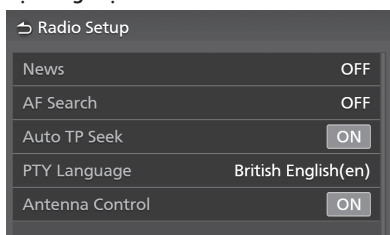
Bạn có thể đặt các thông số liên quan đến radio.

- 1 Chạm vào **Band (Dải âm tần)** để chuyển sang băng tần FM.
- 2 Chạm vào .



► Màn hình Cài đặt Radio xuất hiện.

- 3 Đặt từng mục như sau.



■ News (Tin tức)

Đặt một thời gian gián đoạn bản tin. Mặc định là "TẮT".

■ AF Search (Tìm kiếm AF)

AF: Khi khả năng thu sóng của trạm kém, tự động chuyển sang trạm đang phát cùng một chương trình trên cùng một mạng Hệ thống dữ liệu radio.

AF Regional (Khu vực AF): Giới hạn trạm chỉ trong khu vực cụ thể khi sử dụng điều khiển "AF".

OFF (TẮT) (Mặc định): Hủy bỏ chức năng này.

■ Auto TP Seek (Tìm kiếm TP tự động)

Khi khả năng thu sóng của trạm thông tin giao thông kém, tự động tìm kiếm một trạm có thể thu sóng tốt hơn. Mặc định là "BẬT".

■ PTY Language (Ngôn ngữ PTY)

Chọn ngôn ngữ hiển thị cho chức năng PTY.

■ Antenna Control (Điều khiển ăng-ten)

Cho phép bạn tắt chức năng Hệ thống dữ liệu radio để tránh tình trạng ăng-ten điều khiển bằng động cơ mở rộng. Mặc định là "BẬT".

Các thiết bị ngoại vi khác

Trình phát âm thanh ngoài (AUX)

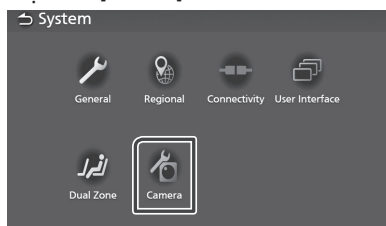
- 1 Kết nối một thiết bị ngoại vi với cổng cắm AUX. (Tr.15)
- 2 Chọn [AUX] làm nguồn. (Tr.12)
- 3 Bật thiết bị được kết nối và bắt đầu phát nguồn.

Sử dụng camera lùi

Nếu bạn thêm camera lùi, vui lòng tham khảo các cài đặt bên dưới.

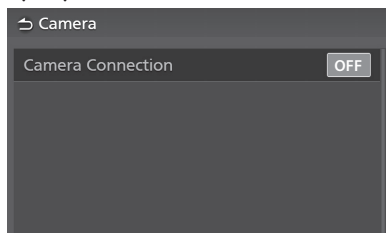
■ Cài đặt Camera

- 1 Nhấn vào nút [⚙️].
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào [⚙️].
➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.
- 3 Chạm vào [Camera].



➤ Màn hình camera xuất hiện.

4 Đặt mục như sau.



■ [Camera Connection] (Kết nối camera)

Đặt có sử dụng camera quan sát phía sau không.

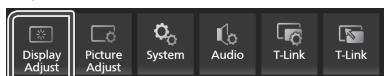
Cài đặt

Điều chỉnh màn hình hiển thị

1 Nhấn nút

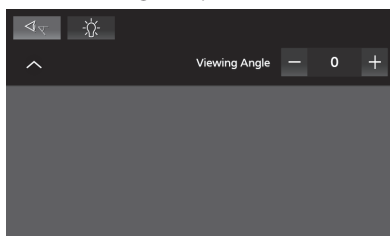
➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào



➤ Màn hình điều khiển hiển thị xuất hiện.

3 Điều chỉnh từng cài đặt như sau.



Nếu khó nhìn rõ hình ảnh trên màn hình, hãy điều chỉnh góc nhìn. Giá trị (âm) càng nhỏ, hình ảnh trên màn hình càng trắng.

"0" (Mặc định) / "1" / "2" / "3"



Điều chỉnh đèn nền. ("4" đến "4")

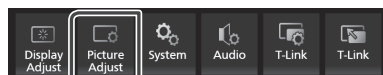
Điều chỉnh hình ảnh

Bạn có thể điều chỉnh chất lượng hình ảnh của video, màn hình menu, v.v.

1 Nhấn nút

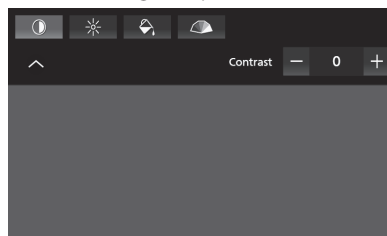
➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào



➤ Màn hình điều khiển hiển thị xuất hiện.

3 Điều chỉnh từng cài đặt như sau.



Điều chỉnh từng cài đặt.

 (Chỉ dành cho camera)

Điều chỉnh tông màu. ("4" đến "4")

 (Chỉ dùng cho tập tin video)

Chọn chế độ màn hình.

Full (toàn màn hình): Hiển thị video theo tỷ lệ 16:9.

Normal (Bình thường): Hiển thị video theo tỷ lệ 4:3.

Auto (Tự động):



DVD và Video-CD: Video 16:9 được hiển thị ở chế độ Toàn màn hình và video 4:3 được hiển thị ở chế độ Bình thường.

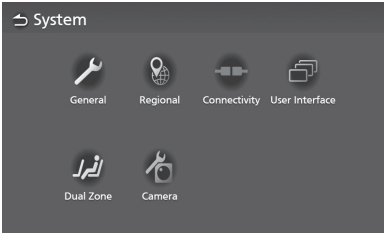
Thiết bị USB và phương tiện đĩa: Hiển thị video đầy đủ (theo chiều dọc hoặc chiều ngang) mà không thay đổi tỷ lệ.

LƯU Ý

- Cài đặt để điều chỉnh khác nhau tùy thuộc vào nguồn hiển thị tại.

Thiết lập hệ thống

- 1 Nhấn vào nút .
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào .





Xem phần sau đây cho mỗi cài đặt.

- Hệ thống chung (Tr.46)
- Hệ thống khu vực (Tr.8)
- Hệ thống kết nối (Tr.18)
- Hệ thống giao diện người dùng (Tr.47)
- Hệ thống Vùng kép (Tr.49)
- Hệ thống Camera (Tr.44)

Hệ thống chung

Bạn có thể xác nhận thông tin của thiết bị này.

- 1 Nhấn vào nút .
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
- 3 Chạm vào **General (Chung)**.



➤ Màn hình chung xuất hiện.

- 4 Đặt từng thông số như sau.

■ Software Information (Thông tin phần mềm)

Xác nhận phiên bản phần mềm của thiết bị này. (Tr.46)

■ Open Source Licenses (Giấy phép nguồn mở)

Hiển thị giấy phép nguồn mở.

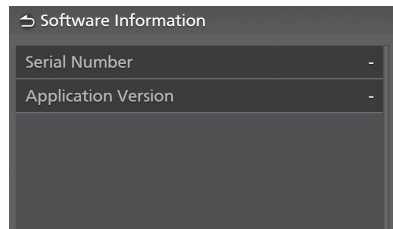
■ Restore Factory Default (Khôi phục mặc định của nhà sản xuất)

Chạm vào **Restore Factory Default (Khôi phục mặc định của nhà sản xuất)** và sau đó chạm vào **Yes (Có)** để đặt tất cả các cài đặt về cài đặt mặc định ban đầu.



■ Software Information (Thông tin phần mềm)

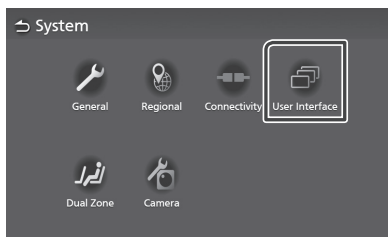
Bạn có thể xác nhận phiên bản phần mềm của thiết bị này.

- 1 Chạm vào **Software Information (Thông tin phần mềm)** trong màn hình Chung.
- 2 Xác nhận phiên bản phần mềm.



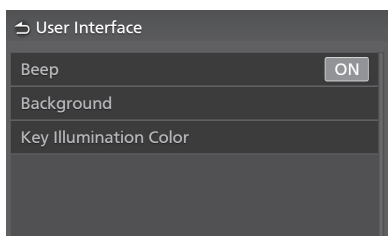
Hệ thống giao diện người dùng

- 1 Nhấn vào nút .
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.
- 3 Chạm vào **User Interface** (Giao diện người dùng).



➤ Màn hình Giao diện người dùng xuất hiện.

- 4 Đặt từng thông số như sau.



■ Beep (Tiếng kêu bíp)

Bật hoặc tắt âm chạm phím.
Mặc định là "BẬT".

■ Background (Nền)

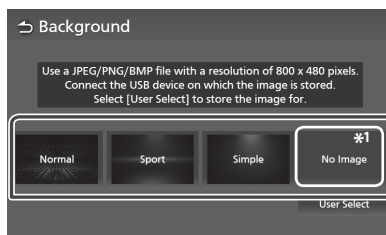
Bạn có thể thay đổi hình nền.
(Tr.47)

■ Key Illumination Color (Màu chiếu sáng chính)

Bạn có thể thay đổi màu chính. (Tr.48)

■ Thay đổi hình nền

- 1 Chạm vào **Background (Nền)** trên màn hình Giao diện người dùng.
- 2 Chọn ảnh.



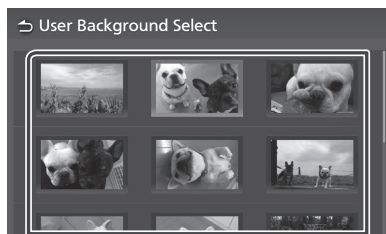
*1 Đăng ký trước một hình ảnh gốc.

Để đăng ký một hình ảnh gốc

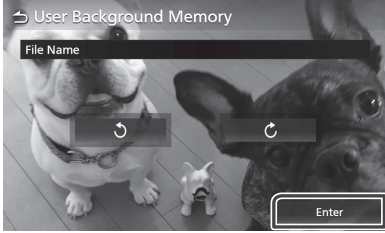
Bạn có thể tải hình ảnh từ thiết bị USB được kết nối và đặt nó làm hình nền.

Trước khi bắt đầu quy trình này, cần phải kết nối thiết bị có hình ảnh để tải.

- 1 Chạm vào **User Select (Chọn người dùng)** trên màn hình Nền.
- 2 Chọn ảnh để tải.





3 Chạm vào **Enter (Nhập)**.



► Hình ảnh đã chọn được tải và màn hình sẽ trở về màn hình Nền.

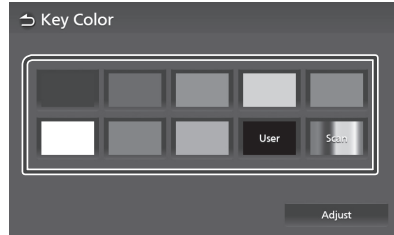
LƯU Ý


- Chạm vào  xoay hình ảnh ngược chiều kim đồng hồ.
- Chạm vào  xoay hình ảnh theo chiều kim đồng hồ.
- Tập tin hình ảnh: JPEG (.jpg, .jpeg), PNG (.png), BMP (.bmp)

Thay đổi màu chính

1 Chạm vào **Key Color (Màu chính)** trên màn hình Giao diện người dùng.

2 Chọn một màu chính.



3 Chạm vào .

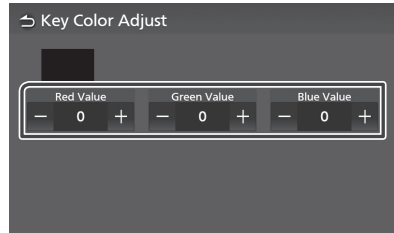
Để đăng ký một màu gốc


Bạn có thể đăng ký màu gốc của bạn.

1 Chạm vào **User (Người dùng)** trên màn hình Màu chính.

2 Chạm vào **Adjust (Điều chỉnh)**.

3 Sử dụng - và + để điều chỉnh mỗi giá trị màu.



4 Chạm vào .

Hệ thống vùng kép

Bạn có thể chọn các nguồn khác nhau cho các vị trí phía trước và phía sau trong xe.

LƯU Ý

- Chức năng này có sẵn cho xe đi kèm với Hệ thống vùng kép.
- Chức năng này không khả dụng trên những chiếc xe dưới đây.
 - Không được trang bị loa phía sau.
 - Không được trang bị Màn hình phía sau.

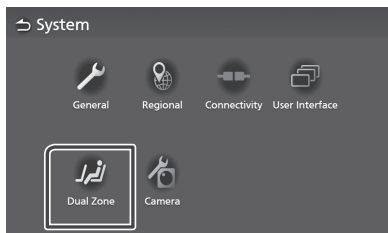
1 Nhấn vào nút .

► Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào .

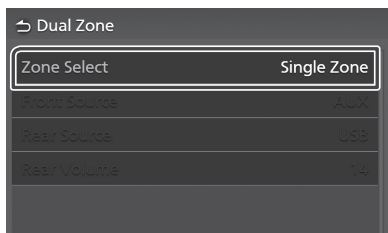
► Màn hình hệ thống xuất hiện.

3 Chạm vào **Dual Zone (Vùng kép)**.

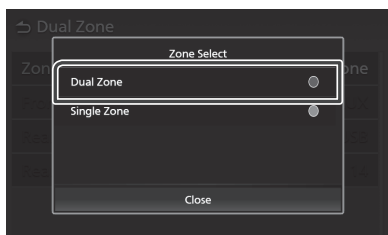


► Màn hình Vùng kép xuất hiện.

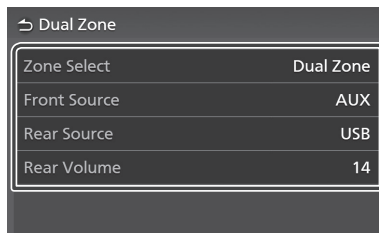
4 Chạm vào **Zone Select (Chọn nguồn)**.



5 Chạm vào **Dual Zone (Vùng kép)**.



6 Đặt từng nguồn như sau.



■ **Zone Select (Chọn vùng)**

Chạm vào **Single Zone (Vùng đơn)** để tắt chức năng vùng kép.

■ **Front Source (Nguồn trước)/ Rear Source (Nguồn sau)**

Chọn một nguồn cho mỗi phần.
Nguồn sau; OFF/ Disc/ USB/ AUX

■ **Rear Volume (Âm lượng phía sau)**

Điều chỉnh âm lượng nguồn phía sau.

LƯU Ý

- Khi bạn chọn nguồn không bao gồm video làm Nguồn phía sau, màn hình phía sau sẽ không hiển thị bất kỳ hình ảnh nào.
- Khi "Zone Select" (Chọn vùng) được đặt thành "Dual Zone" (Vùng kép), các chức năng sau đây không có sẵn.
 - Bộ chỉnh âm lượng (**Tr.50**)
 - Kiểm soát bộ cân bằng/ Hiệu ứng âm thanh/ Vị trí nghe/DTA (**Tr.51, 52, 53**)
 - Phát lại tệp tin nguồn âm thanh độ phân giải cao (chỉ dành cho AVX cao cấp)

Kết hợp có thể lựa chọn


Nguồn trước	Nguồn sau
T-Link	TẮT
Âm thanh Bluetooth	TẮT/ Đĩa (DVD/Video-CD)/ AUX
Radio	TẮT/ Đĩa/ USB/ AUX
Đĩa (DVD/ Video-CD)	TẮT/ Đĩa/ USB/ AUX
Đĩa (Phương tiện Đĩa/CD nhạc)	TẮT/ AUX
AUX	TẮT/ Đĩa/ USB/ AUX
USB	TẮT/ Đĩa (DVD/Video-CD)/ USB/ AUX
iPod	TẮT/ Đĩa (DVD/Video-CD)/ AUX

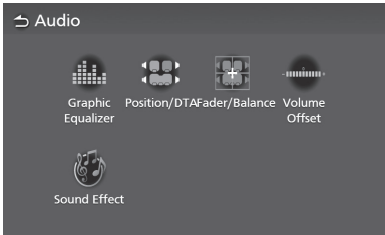
Kiểm soát âm thanh

Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt khác nhau như cân bằng âm thanh.

1 Nhấn nút .

➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào .




Xem phần sau đây cho mỗi cài đặt.

- Kiểm soát bộ cân bằng (**Tr.51**)
- Đặt vị trí nghe/ DTA (**Tr.53**)
- Kiểm soát âm thanh chung (Bộ điều chỉnh âm lượng/Cân bằng) (**Tr.50**)
- Đặt bù âm lượng (**Tr.52**)
- Đặt hiệu ứng âm thanh (**Tr.52**)

Kiểm soát âm thanh chung

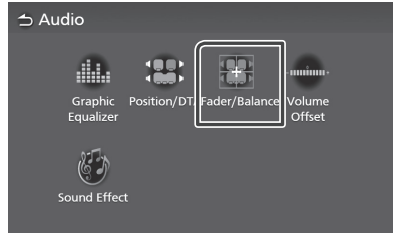
1 Nhấn nút .

➤ Menu bật lên xuất hiện.

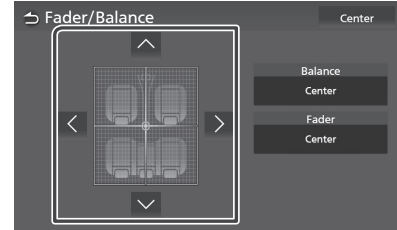
2 Chạm vào .

➤ Màn hình âm thanh xuất hiện.

3 Chạm vào **Fader/Balance (Bộ điều chỉnh âm lượng/Cân bằng).**







4 Đặt từng thông số như sau.



■ Fader / Balance (Bộ điều chỉnh âm lượng/Cân bằng)

Điều chỉnh cân bằng âm lượng xung quanh vùng được chạm.

 và  điều chỉnh cân bằng âm lượng bên phải và bên trái.



 và  điều chỉnh cân bằng âm lượng phía trước và phía sau.

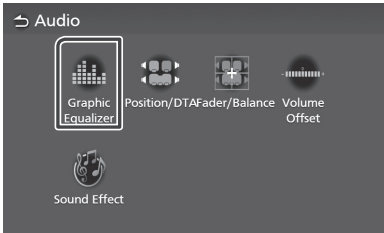
■ Center (Giữa)

Xóa điều chỉnh.

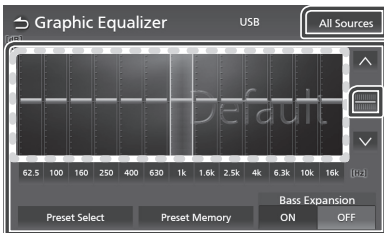
Kiểm soát bộ cân bằng

Bạn có thể điều chỉnh bộ cân bằng bằng cách chọn cài đặt tối ưu hóa cho từng thể loại.



- 1 Nhấn nút .
 > Menu bật lên xuất hiện.
- 2 Chạm vào .
 > Màn hình hệ thống xuất hiện.
- 3 Chạm vào **Equalizer (Bộ cân bằng)**.



- 4 Chạm vào màn hình và đặt Bộ cân bằng đồ họa theo mong muốn.



■ **Gain level (Mức bù)** (vùng trong khung chấm) Điều chỉnh mức bù bằng cách chạm vào từng thanh tần số.

Bạn có thể chọn một thanh tần số và điều chỉnh mức của thanh tần số bằng nút  .

■ **Preset Select (Chọn cài sẵn)**

Hiển thị màn hình để chọn đường cong bộ cân bằng cài sẵn. **(Tr.51)**

■ **Preset Memory (Bộ nhớ cài sẵn)**

Lưu đường cong bộ cân bằng đã điều chỉnh thành "User" (Người dùng).



Khởi tạo (làm phẳng) đường cong EQ hiện tại.

■ **All Sources (Tất cả các nguồn)**

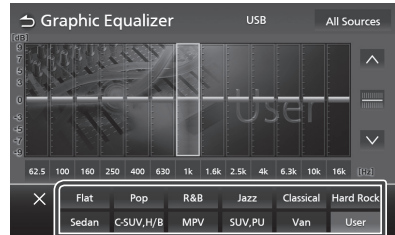
Áp dụng đường cong bộ cân bằng được điều chỉnh cho tất cả các nguồn. Chạm vào **All Sources (Tất cả các nguồn)** và sau đó chạm vào **OK** trên màn hình xác nhận.

■ **ON (BẬT)/ OFF (TẮT) (Cài đặt mở rộng âm trầm)**

Khi được bật, các tần số thấp hơn 62,5 Hz được đặt thành cùng mức bù (62,5 Hz).

■ **Gợi lại đường cong EQ**

- 1 Chạm vào **Preset Select (Chọn cài sẵn)**.
- 2 Chọn đường cong EQ.



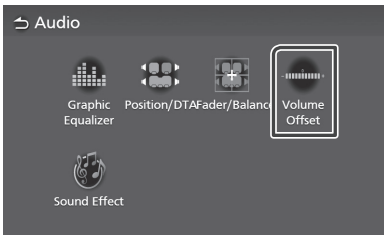
LƯU Ý

- AVX này trang bị các cài đặt EQ loại xe bên dưới.
 - Sedan
 - C.SUV, H/B (Compact SUV và Hatchback)
 - MPV
 - SUV,PU (SUV và Pick Up Truck)
 - Van
- Cài đặt EQ được tối ưu hóa cho từng loại xe và tạo ra âm thanh tự nhiên trong, không bị méo ở mọi cấp độ nghe.

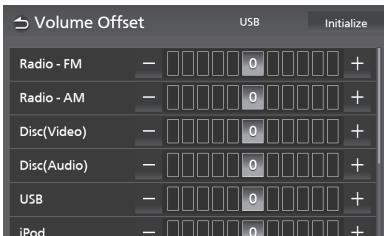
Bù âm lượng

Điều chỉnh chính xác âm lượng của nguồn hiện tại để giảm thiểu chênh lệch âm lượng giữa các nguồn khác nhau.

- 1 **Nhấn nút** .
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 **Chạm vào** .
➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.
- 3 **Chạm vào Volume Offset (Bù âm lượng).**



- 4 **Chạm vào + hoặc - để điều chỉnh mức.**



■ Initialize (Khởi tạo)

Trở lại các cài đặt ban đầu.



Chạm vào **Initialize (Khởi tạo)** và sau đó chạm vào **Yes (Có)** trên màn hình xác nhận.

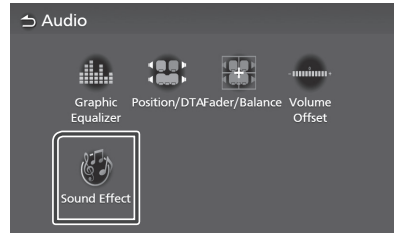
LƯU Ý

- Nếu bạn đã tăng âm lượng trước, thì hãy giảm âm lượng bằng cách sử dụng "Volume Offset" (Bù âm lượng). Việc đột ngột chuyển đổi nguồn hiện tại sang nguồn khác có thể phát ra âm thanh cực lớn.

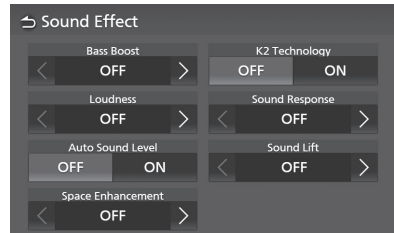
Hiệu ứng âm thanh

Bạn có thể đặt hiệu ứng âm thanh.

- 1 **Nhấn nút** .
➤ Menu bật lên xuất hiện.
- 2 **Chạm vào** .
➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.
- 3 **Chạm vào Sound Effect (Hiệu ứng âm thanh).**



- 4 **Đặt từng thông số như sau.**



■ Bass Boost (Tăng âm trầm)

Đặt mức tăng âm trầm. "TẮT"/"1"/"2"/"3"

■ Loudness (Âm lượng)

Đặt mức tăng của âm thấp và âm cao. "TẮT", "Thấp", "Cao"

■ Auto Sound Level (Mức âm thanh tự động)

AVX tự động điều chỉnh cài đặt EQ dựa trên mức âm lượng hoặc tốc độ xe.

Chức năng được thay đổi tùy thuộc vào xe hoặc cấp độ xe.

"TẮT", "BẬT"

■ Space Enhancement (Tăng cường không gian)

Chọn cảm giác tăng cường không gian âm thanh.

"TẮT"/"Nhỏ"/"Vừa"/"Lớn".

Cài đặt này không khả dụng cho nguồn Radio.

■ K2 Technology (Công nghệ K2)

TẮT/BẬT chức năng K2.

Công nghệ ngoại suy và bổ sung với thuật toán độc quyền, dải tần số cao bị cắt khi mã hóa.

■ Sound Response (Hồi đáp âm thanh)

Hầu như khiến cho âm thanh trở nên trung thực hơn bằng cách sử dụng hệ thống Bộ xử lý tín hiệu số (DSP).

Chọn mức từ "TẮT"/"1"/"2"/"3".

■ Sound Lift (Nâng âm thanh)

Bạn có thể điều chỉnh độ cao của loa hầu như phù hợp với vị trí nghe của bạn. "TẮT"/"Thấp"/"Vừa"/"Cao".

Vị trí nghe/ DTA

Vị trí nghe/DTA cho phép bạn cải thiện trường âm thanh tùy thuộc vào vị trí ghế bạn ngồi.

Vị trí nghe/DTA cho phép bạn đặt "Listening Position" (Vị trí nghe) và "Front Focus" (Lấy nét trước). Bạn không thể đặt cả hai cùng một lúc.

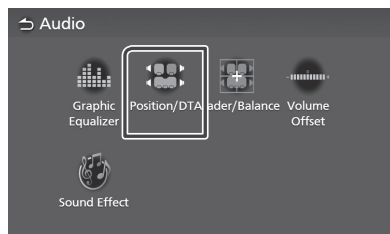
1 Nhấn nút

➤ Menu bật lên xuất hiện.

2 Chạm vào

➤ Màn hình hệ thống xuất hiện.

3 Chạm vào Position/DTA (Vị trí/DTA).



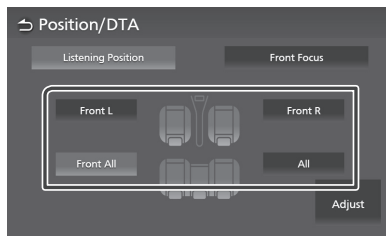
- Cài đặt Vị trí nghe (**Tr.53**)
- Cài đặt Lấy nét trước (**Tr.54**)

■ Vị trí nghe

Điều chỉnh thời gian trễ âm thanh để âm thanh từ các loa khác nhau đến người nghe ngồi trên ghế được chọn cùng một lúc.

1 Chạm vào Listening Position (Vị trí nghe) trên màn hình Vị trí/DTA.

2 Chọn vị trí nghe từ Front R (Phía trước bên phải), Front L (Phía trước bên trái), Front All (Tất cả phía trước), và All (Tất cả).



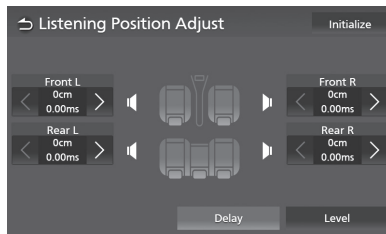
Kiểm soát Vị trí Position DTA

Bạn có thể tinh chỉnh vị trí nghe của bạn.

1 Chạm vào Adjust (Điều chỉnh).

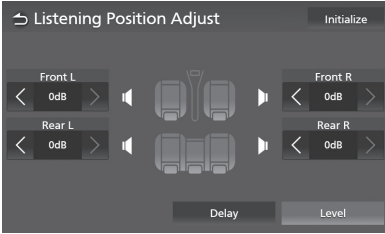
2 Chạm vào Delay (Độ trễ).

3 Chạm vào hoặc để điều chỉnh thời gian trễ của loa đã chọn.



4 Chạm vào Level (Mức).

5 Chạm vào **<** hoặc **>** để điều chỉnh mức âm thanh của loa đã chọn.



LƯU Ý

- Để khởi tạo cài đặt Độ trễ và Mức, chạm vào **Initialize** (Khởi tạo) và **Yes** (Có) trên màn hình xác nhận.

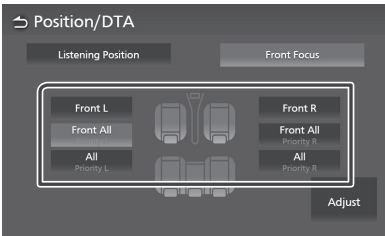
Lấy nét trước

Bạn có thể lấy nét hình ảnh âm thanh tương tượng vào mặt trước của ghế được chọn.

1 Chạm vào **Front Focus** (Lấy nét trước) trên màn hình Vị trí/DTA.

2 Chọn vị trí lấy nét trước.

Đối với **Front All** (Tất cả phía trước) và **All** (Tất cả), chọn mức độ ưu tiên L hoặc R tùy thuộc vào phía bạn muốn đặt hình ảnh âm thanh tương tượng.

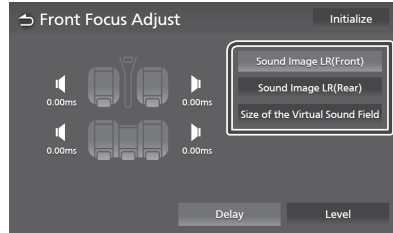


Hiệu chỉnh chính xác Lấy nét trước

1 Chạm vào **Adjust** (Điều chỉnh).

2 Chạm vào **Delay** (Độ trễ).

3 Đặt từng thông số như sau.



■ **Sound Image LR (Front)** (Hình ảnh âm thanh LR (Phía trước))

Lấy nét hình ảnh âm thanh ở phía trước ghế trước.

■ **Sound Image LR (Rear)** (Hình ảnh âm thanh LR (Phía sau))

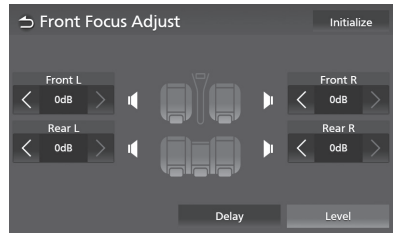
Lấy nét hình ảnh âm thanh ở phía sau ghế trước.

■ **Size of the Virtual Sound Field** (Kích thước của trường âm thanh ảo)

Điều chỉnh kích thước của hình ảnh âm thanh để đáp ứng sở thích của bạn. Nếu hình ảnh âm thanh bị dịch chuyển từ phía trước, hãy di chuyển hình ảnh trở lại bằng **Sound Image LR (Front)** (Hình ảnh âm thanh LR (Phía trước)) hoặc **Sound Image LR (Rear)** (Hình ảnh âm thanh LR (Phía sau)).

4 Chạm vào **Level** (Mức).

5 Chạm vào **<** hoặc **>** để điều chỉnh mức âm thanh của loa đã chọn.



LƯU Ý

- Để khởi tạo cài đặt Độ trễ và Mức, chạm vào **Initialize** (Khởi tạo) và **Yes** (Có) trên màn hình xác nhận.







Điều khiển vô lăng

Thiết bị này có thể được vận hành bằng cách sử dụng các công tắc trên vô lăng.

LƯU Ý

- Điều khiển vô lăng được thay đổi tùy thuộc vào xe và cấp độ xe.

Thao tác sử dụng công tắc lái

Tên phím	Nhấn	Nhấn và giữ
	Tăng âm lượng	Tăng âm lượng liên tục
	Giảm âm lượng	Giảm âm lượng liên tục
MODE	Nguồn chuyển đổi	BẬT/TẮT tiếng
	Chọn trạm phát radio cài sẵn Chọn bản nhạc, tập tin, chương tiếp theo	Tìm kiếm trạm phát radio Chuyển tiếp tìm kiếm
	Chọn trạm phát radio cài sẵn Chọn bản nhạc, tập tin, chương trước đó	Tìm kiếm trạm phát radio Tìm kiếm ngược
	Nhận cuộc gọi đến Thực hiện cuộc gọi điện thoại	Bỏ, từ chối cuộc gọi đến Kết thúc cuộc gọi điện thoại
	Bỏ, từ chối cuộc gọi đến Kết thúc cuộc gọi điện thoại	
VOICE	Khởi động Nhận dạng giọng nói của điện thoại thông minh (phụ thuộc vào điện thoại thông minh)	Kết thúc Nhận dạng giọng nói của điện thoại thông minh

Điều khiển vô lăng

■ Chế độ tìm kiếm trực tiếp

Sử dụng điều khiển từ xa, bạn có thể chuyển trực tiếp đến tập tin, bài hát, chương mong muốn v.v. bằng cách nhập số tương ứng với nội dung.

LƯU Ý

- Thao tác này không thể được thực hiện cho thiết bị USB và iPod.

1 Nhấn nút **MODE (CHẾ ĐỘ)** nhiều lần cho đến khi nguồn mong muốn xuất hiện.

2 Nhấn nút **DIRECT (TRỰC TIẾP)** để chọn nội dung.

Các nội dung có sẵn khác nhau tùy thuộc vào loại nguồn.

■ DVD

Số tiêu đề/Số chương

■ Video-CD 1.X và 2.X (TẮT PBC)

Số bản nhạc

■ Video-CD 2.X (BẬT PBC)

Số ảnh nền/Số bản nhạc

■ Music CD

Số bản nhạc

■ Radio

Giá trị tần số

3 Nhập số lượng nội dung bạn muốn phát bằng bàn phím số.

4 Đối với DVD hoặc Video-CD, music CD, nhấn nút **ENT**.

Đối với Radio, nhấn nút **◀◀** hoặc **▶▶**.

- ▶ Nội dung tương ứng với số bạn đã nhập được phát.

Xử lý sự cố

Vấn đề và giải pháp

Nếu bạn gặp vấn đề khi vận hành sản phẩm này, hãy tham khảo phần này. Các vấn đề phổ biến nhất được liệt kê dưới đây, cùng với các nguyên nhân và giải pháp có khả năng. Nếu không thể tìm thấy giải pháp cho vấn đề của bạn tại đây, hãy liên hệ với đại lý của bạn hoặc Trung tâm bảo dưỡng Toyota gần nhất.

LƯU Ý

- Một số chức năng của thiết bị này có thể bị vô hiệu hóa bởi một số cài đặt được thực hiện trên thiết bị này.
- Những sự việc có vẻ là sự cố trong thiết bị của bạn có thể chỉ là kết quả của thao tác sai.

Giới thiệu về cài đặt

- **Không thể chọn đích đầu ra của nguồn phụ trong vùng kép.**
- **Không thể điều chỉnh âm lượng của loa phía sau.** Chức năng vùng kép bị vô hiệu hóa.
- Đặt chức năng vùng kép thành tắt. Xem **Hệ thống vùng kép (Tr.49)**.

Không thể thiết lập bộ cân bằng.

- Chức năng vùng kép được bật.
- Đặt chức năng vùng kép thành tắt. Xem **Hệ thống vùng kép (Tr.49)**.

Giới thiệu về thao tác âm thanh

Không thể chọn thư mục.

- Chức năng phát ngẫu nhiên được bật.
- Tắt chức năng ngẫu nhiên.

Không thể thực hiện phát lặp lại trong khi phát lại Video-CD.

- Chức năng PBC được bật.
- Tắt chức năng PBC.

Đĩa được chỉ định không phát, nhưng thay vào đó phát một đĩa khác thay thế.

- Đĩa khả bản.
- Vệ sinh đĩa. Xem phần **Thận trọng khi xử lý đĩa (Tr.5)**.

Đĩa bị trầy xước nghiêm trọng.

- Thay vào đó hãy thử một đĩa khác.

Âm thanh bỏ qua khi một tập tin âm thanh đang được phát.

- Đĩa bị trầy xước hoặc bẩn.
- Vệ sinh đĩa. Xem phần **Thận trọng khi xử lý đĩa (Tr.5)**.

Điều kiện ghi âm không tốt.

- Ghi lại tập tin hoặc sử dụng đĩa khác.

T-Link không có âm thanh.

- Xác minh rằng thiết bị đã cài đặt T-Link được chọn trong cài đặt kết nối Bluetooth.
 - Tăng âm lượng trên điện thoại thông minh của bạn.
 - Hãy thử một ứng dụng âm nhạc khác. Một số ứng dụng không hỗ trợ phát lại T-Link.
- (Ứng dụng Apple Music không hỗ trợ phát lại trong T-Link.)

Nguồn iPod hoặc Bluetooth không phát ra âm thanh.

- Nếu bạn đã sử dụng nguồn T-Link trước đó, hãy xác minh rằng chức năng ghi màn hình iPhone đã được dừng.

Không thể vận hành T-Link bằng bảng điều khiển cảm ứng.

- Các chức năng hoạt động có sẵn có thể khác với các chức năng hoạt động trên thiết bị. Một số chức năng không hoạt động bằng cách vận hành trên thiết bị này tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.

Thông báo lỗi

Khi bạn không vận hành thiết bị chính xác, nguyên nhân lỗi sẽ xuất hiện dưới dạng thông báo trên màn hình.

Có lỗi trong hệ thống dây loa. Vui lòng kiểm tra các kết nối.

- Mạch bảo vệ đã được kích hoạt do dây loa bị chập hoặc đã tiếp xúc với khung xe.
- Dây hoặc cách điện dây loa khi thích hợp và tắt nguồn và bật lại.

Lỗi nhiệt

- Khi nhiệt độ bên trong của thiết bị này tăng lên 60 °C trở lên, mạch bảo vệ được kích hoạt và bạn có thể không thể vận hành thiết bị.
- Sử dụng lại thiết bị sau khi giảm nhiệt độ của thiết bị.

Lỗi cơ học

- Đầu đĩa bị trục trặc.
- Lấy đĩa ra và thử lặp lại.

Lỗi đĩa

- Không thể lắp đĩa không thể phát được.
- Đổi đĩa. Xem phần **Các phương tiện và tập tin có thể phát (Tr.61)**.

Lỗi đọc

- Đĩa khả bản.
- Vệ sinh đĩa. Xem phần **Thận trọng khi xử lý đĩa (Tr.5)**.
- Đĩa bị lộn ngược.
- Cho đĩa vào với mặt được dán nhãn ngửa lên.

Lỗi mã vùng

Đĩa bạn muốn phát có mã vùng không thể phát được với thiết bị này.

- Xem phần **Mã vùng trên thế giới (Tr.63)** hoặc thử đĩa khác.

Lỗi 07-67

Thiết bị không hoạt động chính xác do một số lý do hoặc khác.

- Tắt nguồn rồi bật lại.

Không có thiết bị (Thiết bị USB)

Thiết bị USB được chọn làm nguồn mặc dù không có thiết bị USB nào được kết nối.

- Thay đổi nguồn thành bất kỳ nguồn nào khác ngoài USB/iPod. Kết nối thiết bị USB và thay đổi lại nguồn thành USB.

Ngắt kết nối (trình phát âm thanh Bluetooth)

Trình phát âm thanh qua iPod/Bluetooth được chọn làm nguồn mặc dù không có trình phát âm thanh qua iPod/Bluetooth nào được kết nối.

- Thay đổi nguồn thành bất kỳ nguồn nào khác ngoài iPod/Âm thanh Bluetooth. Kết nối trình phát âm thanh iPod/Bluetooth và thay đổi lại nguồn thành iPod/Bluetooth.

Không có tập tin phương tiện

Thiết bị USB được kết nối không chứa tập tin âm thanh có thể phát. Phương tiện được phát mà không có dữ liệu được ghi lại rằng thiết bị có thể phát.

- Xem phần **Các phương tiện và tập tin có thể phát (Tr.61)** và thử một thiết bị USB khác.

Thiết bị USB trên hiện trạng phát hiện.

Thiết bị USB đã kết nối được đánh giá dung lượng hiện tại cao hơn giới hạn cho phép.

- Kiểm tra thiết bị USB. Một số sự cố có thể đã xảy ra với thiết bị USB được kết nối.
- Thay đổi nguồn thành bất kỳ nguồn nào khác ngoài USB. Tháo thiết bị USB.

Phụ lục

Phương tiện và tập tin có thể phát

Bạn có thể phát các loại phương tiện và tập tin khác nhau trên thiết bị này.

Danh sách đĩa có thể phát được

Loại đĩa / Tiêu chuẩn		Hỗ trợ	Ghi chú
DVD	DVD Video	○	
	DVD Audio	×	
	DVD-VR	×	
	DVD-R*1	○	<ul style="list-style-type: none"> MP3/ WMA/ AAC/ WAV/ FLAC/ Vorbis/ MPEG1/ MPEG2/ MPEG4/ H.264/ WMV/ MKV phát lại Phát lại đa viên/ Đa luồng (Phát lại phụ thuộc vào điều kiện tác giả)
	DVD-RW	○	
	DVD+R	○	
	DVD+RW	○	
	DVD-R DL (Lớp đôi)	○	Chỉ định dạng video
	DVD+R DL (Lớp đôi)	○	
DVD-RAM	×		
CD	Music CD*1	○	
	CD-ROM	○	<ul style="list-style-type: none"> MP3/ WMA/ AAC/ WAV/ FLAC/ Vorbis phát lại Hỗ trợ đa luồng. Không hỗ trợ viết gói
	CD-R	○	
	CD-RW	○	
	DTS-CD	○	
	Video CD (VCD)	○	
	Super video CD	○	
	Photo CD	×	
	CD-EXTRA	△	Chỉ có thể phát phiên CD nhạc.
	HDCCD	△	Chất lượng âm thanh CD nhạc bình thường
CCCD	×		
Khác	DualDisc	×	
	Super audio CD	△	Chỉ có thể phát lớp CD.

○ : Có thể phát lại.

△ : Một phần có thể phát lại.

×

*1 Không tương thích với đĩa 8 cm (3 inch).

Sử dụng DualDisc

Khi phát "DualDisc" trên thiết bị này, bề mặt của đĩa không được phát có thể bị trầy xước trong khi đĩa được đưa vào hoặc lấy ra. Vì bề mặt CD nhạc không phù hợp với tiêu chuẩn CD, nên có lẽ không thể phát lại.

("DualDisc" là đĩa có một mặt chứa tín hiệu chuẩn DVD và mặt khác chứa tín hiệu CD nhạc.)

Giới thiệu về định dạng đĩa

Định dạng đĩa nên là một trong những định dạng sau đây.

- ISO 9660 Level 1/2
- Joliet
- Romeo
- Tên tập tin dài

■ Giới thiệu về tập tin

Các tập tin âm thanh và video sau đây được hỗ trợ.

■ Các tập tin âm thanh có thể phát

	Định dạng	Tốc độ bit	Tần số lấy mẫu	Số lượng bit
AAC-LC (.m4a)	MPEG2/4 AAC LC HE-AAC(V1,V2)	8 – 320kbps, VBR	16 – 48 kHz	16 bit
MP3 (.mp3)	MPEG 1/2 Audio Layer 3	8 – 320kbps, VBR	16 – 48 kHz	16 bit
WMA (.wma)	Cấu hình Windows Media Audio L3 tiêu chuẩn	8 – 320kbps	16 – 48 kHz	16 bit
Linear PCM (WAVE)	Định dạng âm thanh dạng sóng RIFF	–	16 – 48 kHz (Đĩa), 16 – 192 kHz (USB)	16/ 24 bit
FLAC (.flac)	flac	–	16 – 48 kHz (Đĩa), 16 – 192 kHz (USB)	16/ 24 bit
Vorbis (.ogg)	vorbis	VBR	16 – 48 kHz	16 bit
DSD (.dsf, .dff)*	DSF, DSDIFF	–	2,8 MHz, 5,6 MHz, 11,2 MHz	1 bit

- Nếu nhạc của CD bình thường và các hệ thống phát lại khác được ghi trong cùng một đĩa, chỉ có hệ thống phát lại được ghi ở lần đặt đầu tiên được phát.
- Các tập tin WMA và AAC có DRM không thể phát.
- Âm thanh DSD được chuyển đổi thành âm thanh PCM trước khi phát lại.
- Thẻ EmChinks của DSDIFF không được hỗ trợ.
- Mặc dù các tập tin âm thanh tuân thủ các tiêu chuẩn được liệt kê ở trên, chúng có thể không được phát tùy thuộc vào loại hoặc điều kiện của phương tiện hoặc thiết bị.
- Thiết bị này hỗ trợ phát lại các tập tin Âm thanh có độ phân giải cao.
- Khuyến nghị rằng cấu hình hệ thống âm thanh trên xe hơi có tất cả các sản phẩm tương thích Âm thanh độ phân giải cao từ đầu phát đến loa để thưởng thức âm thanh chất lượng cao.

* DSD chỉ khả dụng đối với AVX cao cấp.

■ Các tập tin video được chấp nhận

	Cấu hình	Kích cỡ hình ảnh tối đa	Tốc độ bit tối đa	Định dạng âm thanh
MPEG-1 (.mpg, .mpeg)	–	352 × 240, 352 × 288	1,5 Mbps	MPEG Audio Layer 2
MPEG-2 (.mpg, .mpeg)	MP@ML	720 × 480, 720 × 576	8 Mbps	MPEG Audio Layer 2
H.264/MPEG-4 AVC (.mp4, .m4v, .avi, .flv, .f4v)	Cấu hình cơ sở, cấu hình chính	1920 × 1080 (30 fps)	8 Mbps	MP3, AAC
MPEG-4 (.mp4, .avi)	Cấu hình đơn giản nâng cao	1920 × 1080 (30 fps)	8 Mbps	MP3, AAC
WMV (.wmv)	Cấu hình chính	1920 × 1080 (30 fps)	8 Mbps	WMA
MKV (.mkv)	Định dạng video tuân theo H.264/MPEG-4 AVC, MPEG-4, WMV			MP3, AAC, WMA, Vorbis, FLAC

- Thiết bị này chỉ có thể phát lại các tập tin nhỏ hơn 4 GB.

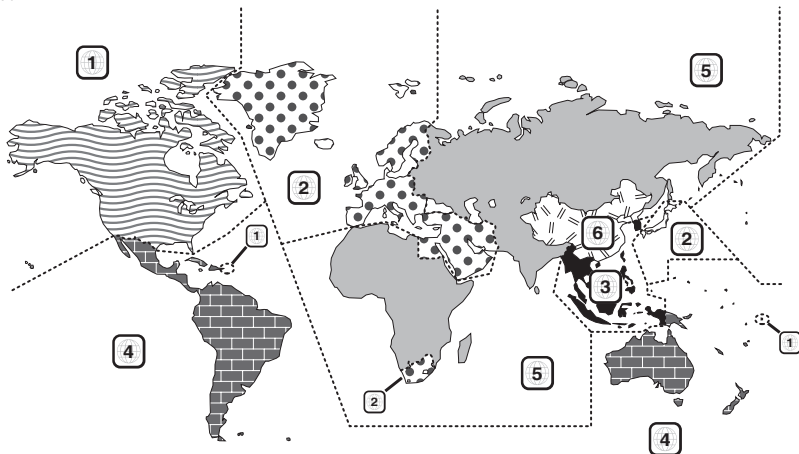
■ Giới hạn về cấu trúc của tập tin và thư mục

	Phương tiện đĩa	Thiết bị USB
Số lớp thư mục tối đa	8	8
Số lượng tập tin tối đa (mỗi thư mục)	999	999
Số lượng tập tin thư mục (mỗi thư mục)	5000	9999
Số lượng tập tin thư mục (mỗi thư thiết bị)	5000	Không giới hạn

- Bạn có thể nhập tên thư mục và tên tập tin có 255 ký tự byte trở xuống.
- Không thể phát các tập tin trong thư mục có tên thư mục bắt đầu bằng dấu chấm (.).

Mã vùng trên thế giới

Đầu đĩa DVD được cấp mã vùng theo quốc gia hoặc khu vực được bán trên thị trường, như thể hiện trong bản đồ sau.



■ Dấu đĩa DVD



Cho biết số vùng. Các đĩa có dấu này có thể được phát bằng bất kỳ đầu DVD nào.



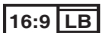
Cho biết số lượng ngôn ngữ âm thanh được ghi. Tối đa 8 ngôn ngữ có thể được ghi lại trong một bộ phim. Bạn có thể chọn một ngôn ngữ yêu thích.



Cho biết số lượng ngôn ngữ có phụ đề được ghi. Tối đa 32 ngôn ngữ có thể được ghi lại.



Nếu một đĩa DVD có cảnh được quay từ nhiều góc, bạn có thể chọn một góc yêu thích.



Cho biết loại màn hình dùng cho hình ảnh. Dấu bên trái cho biết hình ảnh rộng (16:9) được hiển thị trên màn hình TV tiêu chuẩn (4:3) với dải màu đen ở cả trên cùng và dưới cùng của màn hình (hộp chữ).

■ Dấu hiệu quy định về thao tác

Với DVD này, một số chức năng của thiết bị này chẳng hạn như chức năng phát có thể bị hạn chế tùy thuộc vào vị trí mà DVD đang phát. Trong trường hợp này, các dấu sau đây sẽ xuất hiện trên màn hình. Để biết thêm thông tin, tham khảo hướng dẫn sử dụng đĩa.



■ Đĩa có thời gian sử dụng giới hạn

Không để đĩa có thời gian sử dụng giới hạn trong thiết bị này. Nếu bạn tải một đĩa đã hết hạn, bạn có thể không thể lấy đĩa đó khỏi thiết bị này.

Mã ngôn ngữ DVD

Mã	Ngôn ngữ
aa	Tiếng Afar
ab	Tiếng Abkhazia
af	Tiếng Afrikaans
am	Tiếng Amhara
ar	Tiếng Ả Rập
as	Tiếng Assam
ay	Tiếng Aymara
az	Tiếng Azerbaijan
ba	Tiếng Bashkir
be	Tiếng Belarus
bg	Tiếng Bulgaria
bh	Tiếng Bhojpuri
bi	Tiếng Bislama
bn	Tiếng Bengal
bo	Tiếng Tây Tạng
br	Tiếng Breton
ca	Tiếng Catalunya
co	Tiếng Corse
cs	Tiếng Séc
cy	Tiếng Wales
da	Tiếng Đan Mạch
de	Tiếng Đức
dz	Tiếng Bhutan
el	Tiếng Hy Lạp
en	Tiếng Anh
eo	Tiếng Esperanto
es	Tiếng Tây Ban Nha
et	Tiếng Estonia
eu	Tiếng Basque
fa	Tiếng Ba Tư
fi	Tiếng Phần Lan
fj	Tiếng Fiji
fo	Tiếng Faroe
fr	Tiếng Pháp
fy	Tiếng Frisia
ga	Tiếng Ireland
gd	Tiếng Gael Scotland
gl	Tiếng Galicia
gn	Tiếng Guarani
gu	Tiếng Gujarat
ha	Tiếng Hausa
he	Tiếng Hebrew
hi	Tiếng Hindi
hr	Tiếng Croatia
hu	Tiếng Hungary
hy	Tiếng Armenia

Mã	Ngôn ngữ
ia	Tiếng Interlingua
ie	Tiếng Interlingue
ik	Tiếng Inupiat
id	Tiếng Indonesia
is	Tiếng Iceland
it	Tiếng Ý
ja	Tiếng Nhật
jv	Tiếng Java
ka	Tiếng Gruzia
kk	Tiếng Kazakh
kl	Tiếng Greenland
km	Tiếng Campuchia
kn	Tiếng Kannada
ko	Tiếng Hàn Quốc
ks	Tiếng Kashmir
ku	Tiếng Kurd
ky	Tiếng Kyrgyz
la	Tiếng Latinh
lb	Tiếng Luxembourg
ln	Tiếng Lingala
lo	Tiếng Lào
lt	Tiếng Litva
lv	Tiếng Latvia
mg	Tiếng Malagasy
mi	Tiếng Maori
mk	Tiếng Macedonia
ml	Tiếng Malayalam
mn	Tiếng Mông Cổ
mo	Tiếng Moldova
mr	Tiếng Marathi
ms	Tiếng Mã Lai
mt	Tiếng Malta
my	Tiếng Miến Điện
na	Tiếng Nauru
ne	Tiếng Nepal
nl	Tiếng Hà Lan
no	Tiếng Na-uy
oc	Tiếng Occitan
om	Tiếng Oromo
or	Tiếng Oriya
pa	Tiếng Punjab
pl	Tiếng Ba Lan
ps	Tiếng Pashtun
pt	Tiếng Bồ Đào Nha
qu	Tiếng Quechua
rm	Tiếng Romansh

Mã	Ngôn ngữ
rn	Tiếng Kirundi
ro	Tiếng Rumani
ru	Tiếng Nga
rw	Tiếng Kinyarwanda
sa	Tiếng Phạn
sd	Tiếng Sindh
sg	Tiếng Sangho
sh	Tiếng Serbia-Croatia
si	Tiếng Sinhala
sk	Tiếng Slovak
sl	Tiếng Slovenia
sm	Tiếng Samoa
sn	Tiếng Shona
so	Tiếng Somali
sq	Tiếng Albania
sr	Tiếng Serbia
ss	Tiếng Swazi
st	Tiếng Sotho
su	Tiếng Sunda
sv	Tiếng Thụy Điển
sw	Tiếng Swahili
ta	Tiếng Tamil
te	Tiếng Telugu
tg	Tiếng Tajik
th	Tiếng Thái
ti	Tiếng Tigrinya
tk	Tiếng Turkmen
tl	Tiếng Tagalog
tn	Tiếng Tswana
to	Tiếng Tonga
tr	Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ
ts	Tiếng Tsonga
tt	Tiếng Tatar
tw	Tiếng Twi
uk	Tiếng Ukraina
ur	Tiếng Urdu
uz	Tiếng Uzbek
vi	Tiếng Việt
vo	Tiếng Volapuk
wo	Tiếng Wolof
xh	Tiếng Xhosa
yo	Tiếng Yoruba
zh	Tiếng Trung
zu	Tiếng Zulu

Thông số kỹ thuật

■ Phần màn hình

Kích cỡ ảnh

- : rộng 6,8 inch (chéo)
- : 151,8 mm (R) x 79,68 mm (C)

Hệ thống hiển thị

- : Bảng điều khiển TN LCD trong suốt

Hệ thống truyền động

- : Hệ ma trận hoạt hiệu dụng TFT

Số điểm ảnh

- : 1.152.000 (800N x 480D x RGB)

Điểm ảnh thực

- : 99,99 %

Bố trí điểm ảnh

- : Bố trí dải RGB

Đèn nền

- : LED

■ Phần đầu phát DVD

Bộ biến đổi kỹ thuật số/ tương tự

- : 24/ 32 bit

Bộ giải mã âm thanh

- : Linear PCM/ Dolby Audio/ MP3/ WMA/ AAC/ WAV/ FLAC/ Vorbis

Bộ giải mã video

- : MPEG1/ MPEG2/ MPEG4/ WMV/ H.264/ MKV

Méo âm & méo rung

- : Dưới giới hạn đo được

Tần số đáp ứng

- 96 kHz : 20 – 44.000 Hz
- 48 kHz : 20 – 22.000 Hz
- 44.1 kHz : 20 – 20.000 Hz

Tổng méo hài hòa

- : 0,030 % (1 kHz)

Tỉ số tín hiệu trên nhiễu (dB)

- : 75 dB

Dải tần nhạy sáng

- : 75 dB

Định dạng đĩa

- : DVD-Video/ VIDEO-CD/ CD-DA/ DVD-R/DVD-RW/ DVD+R/+RW

Định lượng số bit

- : 16/ 20/ 24 bit

■ Phần giao diện USB

Chuẩn USB

- : USB 2.0 tốc độ cao

Hệ thống tập tin

- : FAT 16/ 32, exFAT, NTFS

Điện áp nguồn tối đa

- : DC 5 V 1,0 A x 1

Bộ biến đổi kỹ thuật số/ tương tự

- : 24/ 32 bit

Bộ giải mã âm thanh

- : MP3/ WMA/ AAC/ WAV/ FLAC/ Vorbis/ DSD*
- * DSD chỉ khả dụng đối với AVX cao cấp.

Bộ giải mã video

- : MPEG1/ MPEG2/ MPEG4/ WMV/ H.264/ MKV

■ Phần Bluetooth

Công nghệ

- : Bluetooth Ver.4.1

Tần số

- : 2,402 – 2,480 GHz

Công suất ra

- : +4dBm (MAX), 0dBm (AVE), Power Class2

Biên độ truyền dữ liệu tối đa

- : Xấp xỉ 10m đường thẳng (32,8 ft)

Bộ giải mã âm thanh

- : SBC/ AAC

Cấu hình (Hỗ trợ đa cấu hình)

- HFP (V1.7) (Cấu hình rảnh tay)
- SPP (Cấu hình cổng nối tiếp)
- A2DP (Cấu hình phân bổ âm thanh tiên tiến)
- AVRCP (V1.6) (Cấu hình điều khiển âm thanh/hình ảnh từ xa)
- PBAP (Cấu hình truy cập danh bạ điện thoại)

■ Phần FM tuner

Dải tần số (bước)

- : 87,5 MHz – 108,0 MHz (50 kHz)

Độ nhạy khả dụng (S/N: 30 dB)

- : 9,3 dBf (0,8 μ V/ 75 Ω)

Độ nhạy tĩnh (S/N: 46 dB)

- : 15,2 dBf (1,6 μ V/ 75 Ω)

Tần số đáp ứng

- : 30 Hz – 15 kHz

Tỉ số tín hiệu trên nhiễu (dB)

- : 60 dB (ĐƠN KÊNH)

Độ chọn lọc (\pm 400 kHz)

- : Trên 80 dB

Tách âm thanh nổi

- : 45 dB (1 kHz)

Phụ lục

■ Phần AM tuner

Dải tần số (bước)

: 531 kHz – 1602 kHz (9 kHz)

Độ nhạy khả dụng

: 28 dB μ (25 μ V)

■ Phần Video

Hệ thống màu của Đầu vào video ngoại vi

: NTSC

Mức âm thanh ngoại vi vào tối đa (chân cắm mini)

: 2 V / 25 k Ω

Mức video ra

: 1 Vp-p / 75 Ω

■ Phần âm thanh

Công suất tối đa (Trước & Sau)

: 50 W \times 4

Công suất ra thông thường (Trước & Sau)

Công suất toàn dải (dưới 10% THD)

: 20 W \times 4

Dải tần số đầu ra

: 20 – 88.000 Hz

Trở kháng loa

: 4 – 8 Ω

Bộ cân bằng âm

Dải âm tần: 13 tần số

Dải âm tần (DẢI ÂM TẦN 1 – 13)

: 62,5/ 100/ 160/ 250/ 400/ 630/ 1k/ 1,6k/ 2,5k/ 4k/

6,3k/ 10k/ 16k Hz

Bù

: -9/-8/-7/-6/-5/-4/-3/-2/-1/0/1/2/3/4/5/6/7/8/9 dB

■ Thông số chung

Điện áp hoạt động

: 14,4 V (có thể cho phép 10,5 – 16 V)

Điện áp tiêu thụ tối đa

: 15 A

Kích thước (R \times D \times C)

: 205 \times 104 \times 163,6 mm

Trọng lượng

: 2,1 kg

LƯU Ý

- Mặc dù các điểm ảnh thực cho bảng điều khiển tinh thể lỏng được đưa ra là 99,99% trở lên, 0,01% điểm ảnh có thể không sáng hoặc có thể sáng không chính xác.

Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không thông báo.

Phụ lục

- :Việc phân phối lại mã nguồn phải giữ lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền.
- :Việc phân phối lại dưới dạng dữ liệu nhị phân phải sao chép lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền trong tài liệu này và/hoặc các tài liệu khác được cung cấp khi phân phối.
- :Không được sử dụng tên của Xiph.org Foundation hay tên của những người đóng góp để công nhận hoặc quảng cáo các sản phẩm có sử dụng phần mềm này mà không có văn bản cho phép từ trước.

PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI CÁC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN VÀ NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP VÀ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý NÀO, BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG CÓ THỂ BÀN ĐƯỢC VÀ TÍNH PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, ĐỀU BỊ TỪ BỎ. TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, QUỸ HOẶC NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP CHO QUỸ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI HƯ HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, MANG TÍNH RẪN ĐE, HOẶC HẬU QUẢ (BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, THU MUA HÀNG HÓA HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ; MẤT CÔNG DỤNG, DỮ LIỆU, HOẶC LỢI NHUẬN; HOẶC GIÁN ĐOẠN KINH DOANH) GÂY RA VÀ DỰA TRÊN NGUYÊN TẮC TRÁCH NHIỆM, TRONG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM TUYỆT ĐỐI, HAY VI PHẠM DÂN SỰ (BAO GỒM CẢ SỰ SƠ SUẤT HOẶC THEO CÁCH KHÁC) PHÁT SINH THEO BẤT KỲ CÁCH NÀO TỪ VIỆC SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, KỂ CẢ NẾU ĐƯỢC THÔNG BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA HƯ HẠI ĐÓ.

• libvorbis

Bản quyền (c) 2002-2008 Xiph.org Foundation Được phép phân phối lại và sử dụng theo dạng nguồn và dữ liệu nhị phân, có hoặc không có sửa đổi với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau:

- :Việc phân phối lại mã nguồn phải giữ lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền.
- :Việc phân phối lại dưới dạng dữ liệu nhị phân phải sao chép lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền trong tài liệu này và/hoặc các tài liệu khác được cung cấp khi phân phối.
- :Không được sử dụng tên của Xiph.org Foundation hay tên của những người đóng góp để công nhận hoặc quảng cáo các sản phẩm có sử dụng phần mềm này mà không có văn bản cho phép từ trước.

PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI CÁC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN VÀ NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP VÀ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý NÀO, BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG CÓ THỂ BÀN ĐƯỢC VÀ TÍNH PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, ĐỀU BỊ TỪ BỎ. TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, QUỸ HOẶC NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP CHO QUỸ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI HƯ HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, MANG TÍNH RẪN ĐE, HOẶC HẬU QUẢ (BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, THU MUA HÀNG HÓA

HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ; MẤT CÔNG DỤNG, DỮ LIỆU, HOẶC LỢI NHUẬN; HOẶC GIÁN ĐOẠN KINH DOANH) GÂY RA VÀ DỰA TRÊN NGUYÊN TẮC TRÁCH NHIỆM, TRONG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM TUYỆT ĐỐI, HAY VI PHẠM DÂN SỰ (BAO GỒM CẢ SỰ SƠ SUẤT HOẶC THEO CÁCH KHÁC) PHÁT SINH THEO BẤT KỲ CÁCH NÀO TỪ VIỆC SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, KỂ CẢ NẾU ĐƯỢC THÔNG BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA HƯ HẠI ĐÓ.

• libogg

Bản quyền (c) 2002. Xiph.org Foundation Được phép phân phối lại và sử dụng theo dạng nguồn và dữ liệu nhị phân, có hoặc không có sửa đổi với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau:

- :Việc phân phối lại mã nguồn phải giữ lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền.
- :Việc phân phối lại dưới dạng dữ liệu nhị phân phải sao chép lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố từ bỏ quyền trong tài liệu này và/hoặc các tài liệu khác được cung cấp khi phân phối.
- :Không được sử dụng tên của Xiph.org Foundation hay tên của những người đóng góp để công nhận hoặc quảng cáo các sản phẩm có sử dụng phần

PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI CÁC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN VÀ NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP VÀ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý NÀO, BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG CÓ THỂ BÀN ĐƯỢC VÀ TÍNH PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, ĐỀU BỊ TỪ BỎ. TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, QUỸ HOẶC NHỮNG NGƯỜI ĐÓNG GÓP CHO QUỸ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI HƯ HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, MANG TÍNH RẪN ĐE, HOẶC HẬU QUẢ (BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, THU MUA HÀNG HÓA HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ; MẤT CÔNG DỤNG, DỮ LIỆU, HOẶC LỢI NHUẬN; HOẶC GIÁN ĐOẠN KINH DOANH) GÂY RA VÀ DỰA TRÊN NGUYÊN TẮC TRÁCH NHIỆM, TRONG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM TUYỆT ĐỐI, HAY VI PHẠM DÂN SỰ (BAO GỒM CẢ SỰ SƠ SUẤT HOẶC THEO CÁCH KHÁC) PHÁT SINH THEO BẤT KỲ CÁCH NÀO TỪ VIỆC SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, KỂ CẢ NẾU ĐƯỢC THÔNG BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA HƯ HẠI ĐÓ.

■ Nhãn dán sản phẩm sử dụng laser

**CLASS 1
LASER PRODUCT**

Nhãn dán được dán vào khung/sườn sản phẩm và cho biết sản phẩm sử dụng tia laser đã được phân loại là Loại 1. Điều này có nghĩa là sản phẩm này đang sử dụng tia laser loại yếu. Không có nguy cơ phát bức xạ nguy hiểm bên ngoài sản phẩm.

■ CẢNH BÁO FCC

Thiết bị này có thể tạo ra hoặc sử dụng năng lượng tần số radio. Thay đổi hoặc sửa đổi thiết bị này có thể gây nhiều có hại trừ khi các sửa đổi được phê duyệt rõ ràng trong hướng dẫn sử dụng. Người dùng có thể mất quyền vận hành thiết bị này nếu thực hiện những thay đổi hoặc sửa đổi trái phép.

LƯU Ý

- Thiết bị này đã được thử nghiệm và công nhận tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Hạng B, theo Phần 15 của Quy tắc FCC. Những giới hạn này được thiết kế để cung cấp sự bảo vệ hợp lý chống lại tình trạng gây nhiễu có hại khi lắp đặt ở khu dân cư.
- Thiết bị này tạo, sử dụng và có thể phát ra năng lượng tần số radio và, nếu không được cài đặt và sử dụng theo hướng dẫn có thể gây nhiễu có hại cho việc truyền thông radio. Tuy nhiên, không có gì đảm bảo rằng tình trạng nhiễu sẽ không xảy ra trong lần cài đặt cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng radio hoặc truyền hình, tình trạng này có thể được xác định bằng cách tắt và bật thiết bị, người dùng được khuyến khích thử khắc phục nhiễu bằng một hoặc nhiều biện pháp sau đây:
 - Xoay hoặc di chuyển các ăng ten thu.
 - Tăng khoảng cách giữa các thiết bị và máy thu.
 - Kết nối thiết bị qua ổ cắm trên một mạch điện khác với mạch điện mà máy thu được kết nối.
 - Tham khảo ý kiến đại lý hoặc kỹ thuật viên radio/TV có kinh nghiệm để được giúp đỡ.



Tuyên bố về sự phù hợp liên quan đến Chỉ thị RE 2014/53/EU

Tuyên bố về sự phù hợp liên quan đến Chỉ thị RoHS 2011/65/EU

Nhà sản xuất:

JVC KENWOOD Corporation
3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 221-0022, NHẬT BẢN

Đại diện EU:

JVKENWOOD Europe B.V.
Amsterdamseweg 37, 1422 AC UITHOORN, HÀ LAN

Tiếng Việt

Theo đây, JVC KENWOOD tuyên bố rằng thiết bị radio DDXGT701R/ DDXGT702L/ DDXGT704R/ DDXGT501R/ DDXGT502L tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU. Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp với EU có thể được tìm thấy tại địa chỉ internet sau đây:

Français

Par la présente, JVC KENWOOD déclare que l'équipement radio DDXGT701R/ DDXGT702L/ DDXGT704R/ DDXGT501R/ DDXGT502L est conforme à la directive 2014/53/UE. L'intégralité de la déclaration de conformité UE est disponible à l'adresse Internet suivante :

Español

Por la presente, JVC KENWOOD declara que el equipo de radio DDXGT701R/ DDXGT702L/ DDXGT704R/ DDXGT501R/ DDXGT502L cumple la Directiva 2014/53/EU. El texto completo de la declaración de conformidad con la UE está disponible en la siguiente dirección de internet:

Português

Deste modo, a JVC KENWOOD declara que o equipamento de rádio DDXGT701R/ DDXGT702L/ DDXGT704R/ DDXGT501R/ DDXGT502L está em conformidade com a Diretiva 2014/53/UE. O texto integral da declaração de conformidade da UE está disponível no seguinte endereço de internet:

URL: <http://www.kenwood.com/cs/ce/eudoc/>

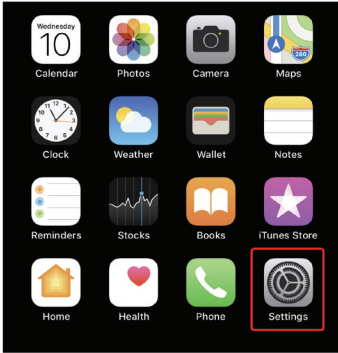
T-Link (Chỉ dùng cho AVX cao cấp _ Cài đặt bổ sung)

Tải xuống "T-Link" từ App Store và cài đặt "T-Link" trên iPhone của bạn.

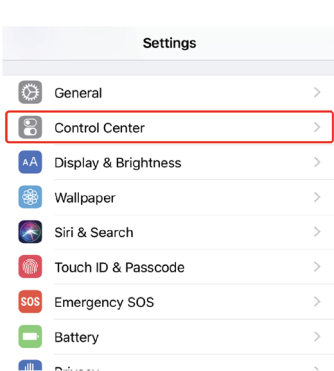
1



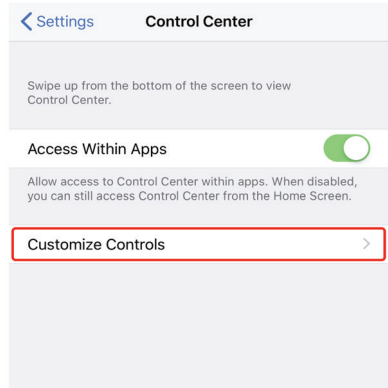
2



3



4



5



6



T-Link (Chỉ dùng cho AVX cao cấp _ Cài đặt bổ sung)

Cách sử dụng "T-Link" với iPhone

T-Link của bạn hoạt động với iOS11 trở lên.

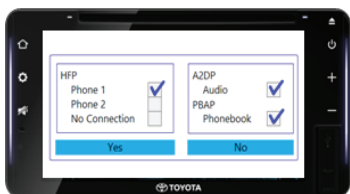
7



11



8



12



9

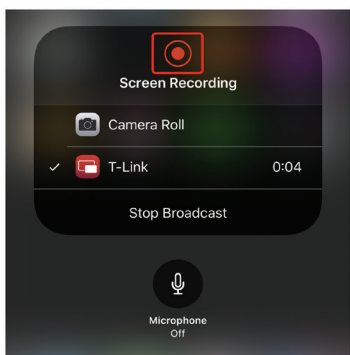


13



► Sẵn sàng sử dụng chức năng T-link.

10





- Đảm bảo rằng biểu tượng ghi màn hình có màu đỏ, sau đó kết nối cáp USB.

THÔNG BÁO CHO CHỦ SỞ HỮU

Vui lòng giữ lại tập sách này và viết số sê-ri của sản phẩm này để nhận dạng và báo cáo chính xác cho cảnh sát địa phương trong trường hợp bị trộm cắp.

Cách xác nhận số sê-ri của thiết bị này.

- 1 Nhấn nút [].
- 2 Chạm vào [].
- 3 Chạm vào **[General] (Chung)**.
- 4 Chạm vào **[Software Information] (Thông tin phần mềm)**.
- 5 Xác nhận số sê-ri.

Số sê-ri _____

Tên model nhà sản xuất

AVX cao cấp **[DDXGT702L]**
AVX cơ bản **[DDXGT502L]**

ENGLISH

Additional Copyrights

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music, and Lightning are trademarks of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries.
- App Store is a service mark of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries.
- Waze is a trademark of Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

INDONESIA

Hak Cipta Tambahan

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music, dan Lightning adalah merek dagang dari Apple Inc., terdaftar di AS dan di negara lain.
- App Store adalah merek layanan dari Apple Inc., yang terdaftar di A.S. dan negara lainnya.
- Waze adalah merek dagang dari Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

MALAY

Lampiran Hak Cipta Tambahan

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music dan Lightning adalah tanda dagangan Apple Inc., yang didaftarkan di A.S. dan negara-negara lain.
- App Store ialah tanda perkhidmatan Apple Inc., didaftarkan di A.S. dan negara lain.
- Waze ialah tanda dagangan Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.

- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

ภาษาไทย

ลิขสิทธิ์เพิ่มเติม

- **Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music และ Lightning** เป็นเครื่องหมายการค้าของ **Apple Inc.**, ซึ่งจดทะเบียนในประเทศสหรัฐอเมริกา และประเทศอื่นๆ
- **App Store** เป็นเครื่องหมายบริการของ **Apple Inc.** ซึ่งจดทะเบียนในสหรัฐอเมริกาและในประเทศอื่นๆ
- **Waze** เป็นเครื่องหมายการค้าของ **Google LLC**
- **IOS** is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- **SPOTIFY and the Spotify logo** are among the registered trademark of **Spotify AB**.
- **Linux®** is the registered trademark of **Linus Torvalds** in the U.S. and other countries.
- **Wi-Fi®** is a registered trademark of **Wi-Fi Alliance®**.

TIẾNG VIỆT

Bản Quyền Bổ Sung

- **Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music, và Lightning** là thương hiệu của **Apple Inc.**, được đăng ký ở Hoa Kỳ và các nước khác.
- **App Store** là nhãn hiệu dịch vụ của **Apple Inc.**, được đăng ký tại Mỹ và các quốc gia khác.
- **Waze** là một nhãn hiệu của **Google LLC**.
- **IOS** is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- **SPOTIFY and the Spotify logo** are among the registered trademark of **Spotify AB**.
- **Linux®** is the registered trademark of **Linus Torvalds** in the U.S. and other countries.
- **Wi-Fi®** is a registered trademark of **Wi-Fi Alliance®**.

中文

著作權聲明

- Apple , iPhone , iPod , iPod touch , iTunes , Apple Music 和 Lightning 是 Apple Inc. 在美國或其他國家冊的商標。
- App Store 是 Apple Inc. 在美國及其他國家或地區註冊的服務商標。
- Waze 是 Google LLC 的商標。
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

العربية

حقوق طبع محفوظة اضافية

- تُعدُ iTunes و iPod touch و iPod و iPhone و Apple Music و Lightning علامات تجارية مسجلة لشركة Apple Inc. المسجلة في الولايات المتحدة ودول أخرى.
- تُعدُ App Store علامة تجارية لشركة Apple Inc. مسجلة في الولايات المتحدة ودول أخرى.
- Waze هي علامة تجارية لشركة Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

PORTUGUÊS

Direitos Autorais Adicionais

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music e Lightning são marcas registradas da Apple Inc., registradas nos EUA e em outros países.
- App Store é uma marca de serviço da Apple Inc., registrada nos EUA e em outros países.
- Waze é uma marca registrada da Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.

- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

ESPAÑOL

Derechos de Autor adicionales

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music y Lightning son marcas comerciales de Apple Inc., registradas en los EE. UU. y en otros países.
- App Store es una marca de servicio de Apple Inc., registrada(s) en EE UU y en otros países.
- Waze es una marca comercial de Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

FRANÇAIS

Droits d'auteurs additionnels

- Apple, iPhone, iPod, iPod touch, iTunes, Apple Music et Lightning sont des marques commerciales d'Apple Inc., déposées aux États-Unis et dans d'autres pays.
- App Store est une marque de service d'Apple Inc. déposée aux États-Unis et dans d'autres pays.
- Waze est une marque de Google LLC.
- IOS is a trademark or registered trademark of Cisco in the U.S. and other countries and is used under license.
- SPOTIFY and the Spotify logo are among the registered trademark of Spotify AB.
- Linux® is the registered trademark of Linus Torvalds in the U.S. and other countries.
- Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.